

CHỦ ĐỀ: MÙA HÈ ĐẾN RỒI

(Thời gian thực hiện 4 tuần. Từ ngày 27/4 đến ngày 22/5/2026)

I. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	Lưu ý
Chủ đề	Mùa hè đến	Thời tiết mùa hè	Trang phục mùa hè của bé	Bé làm gì trong mùa hè	
Đón trẻ, Trò chuyện	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ trò chuyện với cô về tên, họ và tuổi, công việc của mẹ?- Trẻ biết chào cô, chào bố, mẹ (ông, bà, anh chị), vui vẻ đến lớp.- Trẻ biết cất đồ vào đúng ngăn tủ, trẻ biết đôi dép đi trong lớp.- Trẻ tham gia chơi các khu vực chơi: hoạt động với đồ vật, góc cảm giác, phân vai, xây dựng,..... cho trẻ chơi theo ý thích.				
TD sáng	<p>* Tập theo lời ca bài: “Trời nắng trời mưa”.</p> <ul style="list-style-type: none">- Khởi động: Trẻ đi các kiểu đi, chạy các kiểu- Trọng động+Tập BTPTC theo lời ca+ Hô hấp: Tập hít vào, thở ra+ Cơ tay – bả vai: 2 tay giơ lên cao, hạ xuống.+ Cơ bụng – cơ lưng: Cúi người xuống, đứng thẳng người lên.- Chân: Bật tại chỗ.- Trò chơi: Trời nắng trời mưa, ngửi hoa, gió thổi.....- Hồi tĩnh+ Trẻ làm chim bay nhẹ nhàng quanh sân				
Hoạt động học	Thứ 2 PTNT	- Nhận biết: Cái ô, cái nón	-Nhận biết: Trời nắng, trời mưa	Nhận biết: Trang phục mùa hè	-KPKH: Trò chuyện về một số hoạt động của bé trong mùa hè.
	Thứ 3 PTTC	- VĐCB: Đi theo hướng thẳng	-VĐCB: Đi theo hướng thẳng tránh chướng ngại vật	-VĐCB: Tập bước lên xuống cầu thang	-VĐCB: Đá bóng lăn xa lên trước (tối thiểu 1,5m)
	Thứ 4 PTNT	-HĐVĐV: Tô màu ông mặt trời	-HĐVĐV: Tháo lắp lồng hộp vuông, tròn	-HĐVĐV: Xếp chồng 4-5 khối	-HĐVĐV: Xâu hạt màu mùa hè
	Thứ 5 PTNN		-LQVH: Kể chuyện “Cóc gọi trời mưa”	-LQVH: Thơ “Đôi dép”	-LQVH: Thơ “Bóng mây”

	Thứ 6 PTTC KNXH &TM		- VĐTN: Trời nắng, trời mưa -TCÂN: Em yêu mùa hè quê em	-VĐTN: Mời bạn vui múa ca -TCÂN: Múa cùng khăn	-Nghe hát “Bé yêu biển lắm” -TCÂN: Ai đoán giỏi	
Dạo chơi ngoài trời	Thứ 2	-NBTN: Cái ô, áo mưa	-NBTN: Thời tiết mùa hè	- NBTN: Cái áo, cái quần	- NBTN: Phao bơi, kính bơi	
	Thứ 3	- QS: Thời tiết trong ngày - TCVD: Gieo hạt - TCTD: Xâu vòng bằng hạt hạt	LQVT: Ôn nhận biết phía trước, phía sau (so với bản thân trẻ)	- Nhật lá rụng trên sân trường -TCVD: Về đúng nhà - TCTD: Chơi trong vườn cỏ tích	- Dạo chơi sân trường - TCVD: Bịt mắt - TCTD: Chơi tự chọn	
	Thứ 4	- Nhật lá rụng trong sân trường - TCVD: Về đúng nhà - TCTD: Chơi trong vườn cỏ tích	- QS: Thời tiết trong ngày - TCVD: Gieo hạt - TCTD: Xâu vòng bằng hạt hạt	-Trò chơi: Ôn nhận biết “Màu đỏ - màu vàng - màu xanh”	- Chơi TCÂN: Các bài hát trẻ yêu thích trong chủ đề.	
	Thứ 5		- Nhật lá cây, chăm sóc cây - TCVD: Lăn bóng - TCTD: Chơi theo ý thích	- QS: Thời tiết trong ngày - TCVD: Gieo hạt - TCTD: Xâu vòng bằng hạt hạt	- Nhật lá cây, chăm sóc cây - TCVD: Lăn bóng - TCTD: Chơi theo ý thích	
	Thứ 6		- Quan sát: Bầu trời - TCVD: Tìm bạn - TCTD: Vẽ tự do trên sân trường	-Trò chơi: Ôn nhận biết “Màu đỏ - màu vàng - màu xanh”	-LQVT: Ôn nhận biết một và nhiều	
	- Góc TTV: Tắm cho búp bê - Góc HĐVDV: Xây bể bơi	- Góc TTV: Tắm cho búp bê - Góc HĐVDV: Xây bể bơi		- Góc TTV: Tắm cho búp bê - Góc HĐVDV: Xây bể bơi - Góc học tập: Xem tranh về thời tiết mùa hè	- Góc TTV: Tắm cho búp bê - Góc HĐVDV: Xây bể bơi	

Hoạt động góc	- Góc học tập: Xem tranh về thời tiết mùa hè. - Góc NT: Hát, VĐ 1 số bài hát về mùa hè. - Góc thiên nhiên: Tưới nước cho cây	- Góc học tập: Xem tranh về thời tiết mùa hè. - Góc NT: Hát, VĐ 1 số BH về mùa hè. - Góc thiên nhiên: Tưới nước cho cây	- Góc NT: Hát, VĐ 1 số BH về mùa hè. - Góc TN: Tưới nước cho cây	- Góc học tập: Xem tranh về thời tiết mùa hè - Góc NT: Hát, VĐ 1 số bài hát về mùa hè. - Góc TN: Tưới nước cho cây.		
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh	<p>* Giờ ăn: Trẻ biết sử dụng bát thìa cốc đúng cách. Trẻ biết kỹ năng</p> <p>- Dạy trẻ biết sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách.</p> <p>- Cho trẻ làm quen với một số thức ăn quen thuộc như: Com, cháo, canh...</p> <p>- Trẻ biết cùng cô rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng, súc miệng sau khi ăn,...</p> <p>*Trẻ ngủ trưa: Trẻ biết vị trí tư thế ngủ đúng.</p>					
Hoạt động chiều	Thứ 2	- Tô màu cái ô	- Vẽ các tia nắng	- Trẻ tập gấp quần áo	Dạy trẻ đọc đồng dao: Kéo cưa lừa xẻ	
	Thứ 3	- Kỹ năng sống “Cầm thìa xúc ăn bằng tay phải”	-GDTCXH: Bé vâng lời người lớn	- Bé cùng nhau sắp xếp ĐC gọn gàng, sạch sẽ	-LQVT: Ôn nhận biết hình tròn, hình vuông	
	Thứ 4	- Ôn bài hát “Mùa hè đến”	Dạy trẻ đọc đồng dao: Kéo cưa lừa xẻ	- Trẻ hát các bài hát trong chủ đề	Dạy trẻ tránh xa những nơi nguy hiểm	
	Thứ 5		-Chơi TC: “Tìm về đúng nhà”	Dạy trẻ đọc đồng dao: Kéo cưa lừa xẻ	-Thực hành rửa tay, lau tay. -TCVĐ: Đi cầu đi quán	
	Thứ 6		-Liên hoan văn nghệ - Bình bầu bé ngoan	-Liên hoan văn nghệ - Bình bầu bé ngoan	-Liên hoan văn nghệ - Bình bầu bé ngoan	

II. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG:

TUẦN 1:**Chủ đề nhánh: MÙA HÈ ĐẾN**

(Thời gian thực hiện: Từ ngày 27/4 đến ngày 29/4/2026)

1. Mục đích-yêu cầu**a. Kiến thức**

- MT2*. Tập các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp
- MT4*. Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi đi theo đường thẳng(ở trên sàn) hoặc cầm đồ vật nhỏ trên tay và đi hết đoạn đường 1,8-2m.
- MT7*. Trẻ thực hiện các vận động, cử động cổ tay, bàn tay, ngón tay trong các vận động
- MT8*. Trẻ xếp tháp, lồng hộp, xếp chồng được 4-5 hình khối.
- MT11*. Biết thể hiện một số nhu cầu ăn uống, vệ sinh bằng cử chỉ/lời nói. Biết gọi người lớn khi có nhu cầu đi vệ sinh
- MT12. Chấp nhận đội mũ khi ra nắng, đi dày dép, mặc quần áo ấm khi trời lạnh –
- MT13*: Làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn.
- MT19*. Nhận biết một số đồ dùng đồ chơi
- MT22*: Nhận biết một số màu cơ bản, kích thước, hình dạng, số lượng, vị trí trong không gian
- MT25*. Hiểu được từ “không”: Dừng hành động khi nghe “Không được lấy!” “Không được sờ”
- MT26*. Trả lời được câu hỏi đơn giản: “Ai đây? Con gì đây? Cái gì đây?”
- MT27*. Nhắc lại từ ngữ và câu ngắn.
- MT28*. Đọc theo, đọc tiếp cùng cô tiếng cuối của câu thơ.
- MT29*. Nói được câu đơn có 2-3 tiếng.
- MT30*. Chủ động nói nhu cầu, mong muốn của bản thân.
- MT37*. Làm theo một số yêu cầu đơn giản của người lớn
- MT39. Chơi thân thiện cạnh trẻ khác.
- MT40*. Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát, bản nhạc quen thuộc (dặm chân, lắc lư, vỗ tay).
- MT41*. Thích vẽ, xem tranh xâu hạt, xếp hình đơn giản
- Trẻ biết tên gọi và đặc điểm nổi bật của cái ô, cái nón.
- Nhận biết và gọi đúng tên “cái ô”, “áo mưa”, biết được công dụng đơn giản của các đồ dùng này là dùng khi trời mưa
- Trẻ biết tên vận động: “Đi theo hướng thẳng”.
- Trẻ biết đi theo hướng thẳng
- Trẻ biết tên gọi, cách cầm bút, tô màu, di màu không chườm ra ngoài.

b. Kỹ năng

- Rèn khả năng giữ thăng bằng và phối hợp cơ thể.

- Luyện kỹ năng ghi nhớ, quan sát cho trẻ
- Rèn kỹ năng nghe, nói, phát triển ngôn ngữ cho trẻ
- Rèn tư thế ngồi, cách cầm bút, di màu đúng chiều, mịn, sự kiên trì.
- Tạo sự tự tin, mạnh dạn ca hát phát triển tai nghe nhạc cho trẻ

c. Thái độ

- Trẻ biết chơi thân thiện cạnh trẻ khác
- Trẻ mạnh dạn tự tin và hứng thú tham gia học tập.
- Trẻ biết giữ sản phẩm mình làm ra, đoàn kết khi chơi.
- Giáo dục trẻ biết cất dọn đồ chơi sau khi chơi xong, giữ gìn vệ sinh đồ chơi.
- Trẻ biết chào hỏi, lễ phép.

2. Chuẩn bị

a. Trang trí, tạo môi trường lớp học

- Tranh ảnh và tranh lô tô về chủ đề: Mùa hè đến rồi
- Các góc chơi trang trí đồ dùng đồ chơi theo chủ đề như: Tranh, ảnh, lô tô, đồ chơi bằng nhựa, gỗ, len ở các góc hoạt động

b. Đồ dùng dạy học của cô

- Đồ dùng sử dụng an toàn, hiệu quả, phù hợp với chủ đề, có màu sắc rõ ràng, gần gũi sáng tạo dễ sử dụng.
- Đồ chơi sáng tạo có màu sắc rõ nét, an toàn, đủ cho cô và trẻ sử dụng.
- Các trò chơi vận động, trò chơi dân gian.
- Các bài thơ, câu chuyện, câu đố, đồng dao, ca dao về chủ đề.

c. Tài liệu, học liệu của trẻ

- Giấy màu, bút chì, sáp, keo, kéo, đất.
- Các hình khối, hàng rào, nút nhựa, bút chì, sáp màu, giấy vẽ, đất nặn.
- Sách làm quen với toán, tạo hình.
- Đồ dùng đồ chơi ở các góc phong phú đa dạng, đủ cho trẻ sử dụng.

3. Các hoạt động theo tuần

3.1. Đón trẻ

3.2. Thể dục sáng

3.3 Hoạt động góc

a. Dự kiến nội dung góc chơi

- Góc TTV: Tắm cho búp bê
- Góc HĐVĐV: Xây bể bơi
- Góc học tập: Xem tranh về thời tiết mùa hè.
- Góc nghệ thuật: Hát các bài hát về mùa hè
- Góc thiên nhiên: Tưới nước cho cây.

b. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi búp bê, tắm cho búp bê)
- Trẻ nói được tên của bản thân và những người gần gũi khi được hỏi
- Trẻ biết phối hợp cử động được bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong các hoạt động chơi
- Trẻ biết chơi thân thiện cạnh trẻ khác
- Trẻ thích tô màu, vẽ nặn, xé dán, xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc)

c. Chuẩn bị

- Bố trí các khu chơi phù hợp, thuận tiện cho trẻ chơi.
- Khu vực chơi: thao tác vai, xây dựng, Khu vực tạo hình, nghệ thuật, âm nhạc, khu vực học tập
- Các loại đồ dùng tại các khu: Bộ đồ chơi búp bê; hàng rào; các loại hoa làm bằng dĩa; tranh các hiện tượng thời tiết mùa hè; keo sáp, hoa, lá,.....

d. Tiến hành

- Thỏa thuận: Cô giới thiệu các khu chơi: khu vực tắm cho búp bê, khu vực xây dựng bể bơi, khu vực xem tranh, khu vực nghệ thuật. Hướng cho trẻ thích chơi khu nào sẽ tự ý về khu đó để chơi.
- Quá trình chơi: Cô chơi cùng với trẻ hướng dẫn, kích thích trẻ chơi tạo tình huống để trẻ mở rộng nội dung chơi. Trong quá trình trẻ chơi cô hỏi trẻ để trẻ phát triển ngôn ngữ.
 - + Đến khu chơi thao tác vai cô hỏi trẻ: Con đang làm gì đây? Con đang tắm cho ai vậy?
 - + Đến khu xây dựng cô hỏi: Hôm nay các con xây dựng gì? Các con xây dựng bể bơi như thế nào? ...
 - + Đến khu hoạt động với đồ vật: Các con đang chơi gì đây?
 - + Đến khu vực sách: Con đang xem tranh gì vậy?..
 - + Đến khu vực thiên nhiên: Các con đang làm gì vậy? Tại sao phải tưới nước cho cây?...
- Kết thúc chơi: Cô đến từng khu vực chơi và nhận xét kết thúc khu chơi đó, đồng thời mời các bạn ở khu chơi đó đến khu chơi tiếp theo để nhận xét kết thúc... sau đó cô mời tất cả các góc chơi đến góc xây dựng nhận xét và kết thúc hoạt động góc.

4. Hoạt động soạn theo ngày:

Thứ 2 ngày 27 tháng 4 năm 2026

I. Hoạt động học: Phát triển nhận thức

- **Nhận biết: Cái ô, cái nón**
- **Trò chơi: Cái gì biến mất**

1. Mục đích- yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết tên gọi và đặc điểm nổi bật của cái ô, cái nón.

b. Kỹ năng

- Rèn sự chú ý và phát triển ngôn ngữ, trí nhớ cho trẻ.

c. Thái độ

- Giáo dục trẻ chú ý học bài, biết bảo vệ bản thân khi ra nắng mưa.

2. Chuẩn bị

- Đồ dùng: Vật thật cái ô và cái nón, que chỉ, bàn.

- Tâm thế: Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Gợi mở</p> <p>- Cô và trẻ cùng hát bài: Trời nắng trời mưa. + Chúng mình vừa hát bài hát gì? + Bài hát nói về điều gì? => Bài hát nói về các chú thỏ đi tắm nắng. Hôm nay cô mang đến cho các con 2 món quà các con xem là cái gì.</p> <p>2. Hoạt động 2. Nhận biết: Cái ô, cái nón.</p> <p>* Cái ô</p> <p>- Cho trẻ chơi: “Trôn cô, trôn cô”. - Cô xuất hiện “Cái ô” và hỏi trẻ - Cái gì đây? - À đúng rồi đây là cái ô đấy. - Cô nói từ “Cái ô” 2-3 lần. - Cô cho tổ, nhóm, cá nói từ “Cái ô” 2-3 lần. - Cô chú ý sửa sai, động viên trẻ nói đúng từ, đúng câu. + Cái ô có màu gì? + Cái ô dùng để làm gì? => Đây là cái ô màu đỏ, dùng để che khi đi ra nắng và đi mưa. Khi trời nắng hoặc mưa đi ra ngoài trời phải che ô vào để không bị ốm và ướt.</p> <p>* Cái nón</p> <p>- Cô cho trẻ chơi “Trời tối trời sáng”. - Cô xuất hiện cái nón và hỏi trẻ + Cô có cái gì đây? - Cô nói từ “Cái nón” 2-3 lần - Cho tổ, nhóm, cá nói từ “Cái nón” 2-3 lần.</p>	<p>-Trẻ hát -Trời nắng trời mưa. -Thỏ đi tắm nắng -Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ chơi -Cái ô -Trẻ nghe -Trẻ nói -Màu đỏ -Che</p> <p>-Trẻ chơi -Cái nón -Lắng nghe -Trẻ nói</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Cô chú ý sửa sai, cho trẻ nói đúng từ, câu. + Cái nón màu gì? Cái nón dùng để làm gì? => Đây là cái nón màu trắng, dùng để đội khi đi trời nắng hoặc trời mưa. + Cô vừa dạy các con nhận biết con gì? * Trò chơi: Con gì biến mất. - Cô giới thiệu tên trò chơi. - Cô nói cách chơi. - Cho trẻ chơi cùng cô 2 - 3 lần. - Cô động viên khen trẻ - Chúng mình vừa chơi trò chơi gì? 3. Hoạt động 3. Kết thúc - Nhận xét cho trẻ ra chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> -Màu trắng -Đội -Cái ô, cái nón -Trẻ lắng nghe -Trẻ chơi -Con gì biến mất -Trẻ ra chơi
--	--

II. Hoạt động dạy chơi ngoài trời

-Hoạt động: Nhận biết tập nói “Cái ô, áo mưa” tại nhà đa năng

1. Mục đích - Yêu cầu

- Nhận biết và gọi đúng tên “cái ô”, “áo mưa”, biết được công dụng đơn giản của các đồ dùng này là dùng khi trời mưa
- Phát triển ngôn ngữ cho trẻ, giúp trẻ nói được từ đơn, từ ghép như “cái ô”, “áo mưa”, rèn khả năng quan sát và ghi nhớ
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, mạnh dạn trả lời câu hỏi, biết giữ gìn đồ dùng

2. Chuẩn bị

- Cô chuẩn bị ô thật, áo mưa thật với màu sắc nổi bật, không gian nhà đa năng sạch sẽ an toàn, nhạc bài hát về thời tiết hoặc mưa

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Quan sát – trò chuyện</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng hát bài hát về trời mưa, trò chuyện với trẻ về thời tiết hôm nay, gợi hỏi khi trời mưa chúng mình cần dùng gì để không bị ướt, dẫn dắt vào bài học <p>2. Hoạt động 2: Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đưa ra cái ô cho trẻ quan sát, hỏi trẻ: + Đây là cái gì? - Cô nói mẫu “cái ô”, - Cho trẻ nói theo cả lớp, tổ, cá nhân, -Cô hỏi công dụng: 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ hát - Trẻ trò chuyện -Trẻ trả lời -Trẻ lắng nghe

<p>+ Cái ô dùng để làm gì? (gợi ý để trẻ trả lời dùng khi trời mưa)</p> <p>Tiếp tục cô giới thiệu áo mưa, cho trẻ quan sát, hỏi tên, cô nói mẫu “áo mưa”, cho trẻ nói theo nhiều hình thức, hỏi trẻ áo mưa dùng để làm gì?</p> <p>-Cô cho trẻ so sánh đơn giản giữa cái ô và áo mưa, đều dùng khi trời mưa nhưng cách sử dụng khác nhau</p> <p>*Trò chơi củng cố “Ai nói nhanh”</p> <p>-Cô giới thiệu tên trò chơi và hướng dẫn cách chơi: Khi cô giơ đồ vật lên- trẻ nói tên</p> <p>+Cho trẻ chơi nhiều lần</p> <p>3.Hoạt động 3. Kết thúc</p> <p>-Cô nhận xét, khen trẻ.</p> <p>-Cho trẻ xem thêm sách tranh về mùa hè</p>	<p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ nhắc lại</p> <p>-Trẻ chơi</p> <p>-Trẻ xem sách tranh</p>
--	--

III. Hoạt động chiều

- Tô màu cái ô

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ nhận biết được hình ảnh cái ô, biết đây là đồ dùng khi trời mưa
- Trẻ biết cầm bút màu bằng 3 đầu ngón tay, tô màu trong hình cái ô, bước đầu biết tô không chòem ra ngoài, rèn sự khéo léo của đôi tay
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, yêu thích sản phẩm của mình, biết giữ gìn đồ dùng

2. Chuẩn bị

- Bút sáp màu đủ màu sắc, tranh mẫu tô cái ô của cô, bàn ghế sạch sẽ, nhạc nhẹ.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <p>- Cô cùng trẻ hát hoặc trò chuyện về trời mưa, hỏi trẻ khi trời mưa chúng mình dùng gì, dẫn dắt vào hình ảnh cái ô</p> <p>2. Hoạt động 2: Quan sát và đàm thoại</p> <p>- Cô cho trẻ quan sát tranh mẫu cái ô đã tô màu, hỏi trẻ đây là cái gì, cái ô có màu gì, gợi ý để trẻ nói được “cái ô”, khuyến khích trẻ chọn màu mình thích</p> <p>* Cô hướng dẫn</p> <p>-Hướng dẫn cách cầm bút bằng 3 đầu ngón tay, cô tô mẫu vừa làm vừa nói: “Cô cầm bút màu bằng ba đầu ngón tay, cô chọn màu mình thích, cô tô từ trên xuống dưới, tô nhẹ nhàng, không tô chòem ra ngoài, tô kín phần cái ô”</p>	<p>- Trẻ trò chuyện</p> <p>-Trẻ chú ý quan sát và đàm thoại cùng cô</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p>

<p>* Trẻ thực hiện</p> <p>- Cô phát sách và bút màu cho trẻ, nhắc trẻ ngồi đúng tư thế, cầm bút đúng cách, trong khi trẻ tô cô quan sát, hướng dẫn thêm cho trẻ còn lúng túng, động viên khuyến khích trẻ</p> <p>* Nhận xét sản phẩm</p> <p>- Trẻ trưng bày sản phẩm, nhận xét nhẹ nhàng, khen những trẻ tô đẹp, động viên trẻ chưa hoàn thành tốt, hỏi trẻ thích bài của bạn nào</p> <p>3. Hoạt động 3. Kết thúc</p> <p>Cô nhận xét chung, khen trẻ, giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng học tập, thu dọn gọn gàng.</p>	<p>-Trẻ thực hiện</p> <p>-Trẻ trưng bày sản phẩm</p> <p>-Trẻ cất dọn đồ dùng</p>
---	--

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 3 ngày 28 tháng 4 năm 2026

I. Hoạt động học: Phát triển thể chất

- VĐCB: Đi theo hướng thẳng
- TCVD: Bạn nào nhanh

1. Mục đích- yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết tên vận động: “Đi theo hướng thẳng”.
- Trẻ biết đi theo hướng thẳng

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng khéo léo, giữ thăng bằng khi đi.
- Phát triển khả năng phối hợp và vận động định hướng trong không gian của trẻ.

c. Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.
- Mạnh dạn, tự tin khi thực hiện.
- Biết chờ đến lượt.

2. Chuẩn bị

- Sân tập sạch, an toàn

- Vạch chuẩn, đường thẳng dài 2-3m
- Trang phục: Cô và trẻ gọn gàng dễ cử động.
- Tâm thế: Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Ổn định –gây hứng thú -Cô trò chuyện với trẻ và kiểm tra sức khỏe trẻ</p> <p>2. Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>a. Khởi động - Cô và trẻ cùng hát bài “Em tập lái ô tô” và đi ra ngoài sân. Vừa hát vừa đi thành vòng tròn với các kiểu đi. -> chuyển đội hình thành 2 hàng dọc.</p> <p>b Trọng động</p> <p>*Bài tập phát triển chung: - Cho cả lớp tập các ĐT trên nền nhạc “Đi xe đạp” - Cơ tay – bả vai: 1 tay đưa về phía trước, 1 tay đưa về phía sau (3 lần 4 nhịp) - Cơ bụng – cơ lưng: Nghiêng người sang 2 bên phải, trái (2 lần 4 nhịp) - Chân: Ngồi xuống, đứng lên(2 lần 4 nhịp)</p> <p>*VĐCB: Đi theo hướng thẳng - Cô giới thiệu tên bài: Đi theo hướng thẳng - Cho trẻ nhắc lại tên bài tập.</p> <p>* Cô tập mẫu: + Cô tập mẫu lần 1: Cô tập không phân tích động tác. + Cô tập mẫu lần 2: Cô tập kết hợp phân tích động tác: - TTCB: Cô đứng thẳng người, hai chân đứng sát đất, mắt nhìn về phía trước. Khi có hiệu lệnh cô đi thẳng theo đường đã quy định, mắt nhìn về phía trước, đi nhẹ nhàng đến đích. Khi thực hiện xong trở về cuối hàng. + Lần 3: Cô mời 2 trẻ khá lên thực hiện cho cả lớp quan sát - Cô nhận xét, động viên, khen trẻ</p> <p>* Trẻ tập: - Cả lớp tập: 2-3 lần - Trẻ tập thành thạo cho trẻ thi đua nhau giữa 2 tổ (2-3 lần) => Cô bao quát động viên khen trẻ.</p>	<p>-Trẻ trò chuyện cùng cô</p> <p>-Trẻ khởi động</p> <p>-Trẻ thực hiện</p> <p>-Trẻ chú ý lắng nghe -Trẻ nhắc lại cùng cô</p> <p>-Trẻ chú ý quan sát -Trẻ QS và lắng nghe</p> <p>-Trẻ tập</p> <p>-Trẻ tập</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Cho 2 trẻ khá lên tập lại 1 lần. + Chúng mình vừa tập bài thể dục gì? c. Trò chơi: Bạn nào nhanh - Cô giới thiệu tên trò chơi: Bạn nào nhanh - Cho trẻ chơi 1 - 2 lần. - Cô động viên trẻ, khen trẻ. + Chúng mình vừa chơi trò chơi gì? * Hội tĩnh: Nhận xét, cho trẻ đi 1-2 vòng sân. 3.Hoạt động 3. Kết thúc: Cô nhận xét-tuyên dương trẻ 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ thi đua -Trẻ lên tập lại -Trẻ trả lời -Trẻ nhắc lại -Trẻ chơi -Trẻ trả lời -Trẻ thực hiện.
--	---

II. Hoạt động dạo chơi ngoài trời

- Quan sát “Thời tiết trong ngày”

- TCVD: Gieo hạt

- Chơi tự do: Xâu vòng bằng hạt hạt

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ quan sát nhận biết đặc điểm thời tiết trong ngày.
- Có ý thức tự giác ăn mặc phù hợp với thời tiết, bảo vệ sức khỏe của bản thân.
- Tham gia tích cực vào trò chơi vận động, trò chơi dân gian cùng cô.
- Có ý thức tốt trong quá trình tham gia các hoạt động

2. Chuẩn bị

- Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, phù hợp.
- Đồ dùng đồ chơi hoạt động ngoài trời: Dây, vòng, bóng, phấn

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ xếp hàng điếm danh. - Hát bài : Đi chơi <p>2.Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>* Quan sát: Thời tiết trong ngày</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ ra đứng chỗ tiện cho việc quan sát và quan sát cùng cô, cô là người đặt ra các câu hỏi: + Chúng mình đang đứng ở đâu đây? + Con thấy thời tiết hôm nay có đặc điểm gì? Vì sao con biết hôm nay trời nắng (mưa)? + Thời tiết hôm nay có gì khác với thời tiết hôm qua? + Quan sát bầu trời ngày hôm nay con thấy ntn? + Thời tiết nay có ảnh hưởng gì đến sức khỏe của chúng mình không? + Thời tiết hôm nay chúng mình phải như thế nào? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời

<p>+ Con sẽ lựa chọn bộ trang phục ntn? Vì sao?</p> <p>* TCVD: Gieo hạt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhắc lại luật chơi, cách chơi của các trò chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi các trò chơi. <p>* Chơi theo ý thích</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi xâu vòng bằng hạt - Cô gợi ý cho trẻ hoạt động tự do theo ý thích. - Chơi đồ chơi có trong sân trường: Cầu trượt, bập bênh... - Khi trẻ tham gia vào hoạt động tự do theo ý thích cô quan sát, có thể gợi ý cho trẻ làm phong phú thêm nội dung chơi, xử lý các tình huống, đề phòng tai nạn cho trẻ. - Nhắc nhở trẻ không tranh giành đồ chơi của bạn, kết hợp giáo dục trẻ nhường nhịn bạn khi chơi. <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét, tuyên dương trẻ tích cực tham gia vào các HĐ 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi - Trẻ chơi - Trẻ thực hiện
--	---

III. Hoạt động chiều

-Kỹ năng sống “Cầm thìa xúc ăn bằng tay phải”

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết cầm thìa bằng tay phải và biết xúc thức ăn đưa vào miệng
- Rèn kỹ năng cầm thìa đúng cách, xúc thức ăn gọn gàng, không làm rơi vãi, phát triển vận động tinh của bàn tay
- Trẻ có ý thức tự phục vụ, ăn uống gọn gàng, hứng thú tham gia hoạt động

2. Chuẩn bị

- Bát, thìa cho mỗi trẻ, thức ăn mềm (cháo hoặc cơm nát), bàn ghế sạch sẽ, khăn lau

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô trò chuyện với trẻ về giờ ăn, hỏi trẻ khi ăn chúng mình dùng gì để xúc thức ăn, dẫn dắt vào bài học <p>2. Hoạt động 2. Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lần 1: Cô làm mẫu không giải thích - Lần 2: Cô làm mẫu kết hợp giải thích rõ ràng <p>Cô ngồi ngay ngắn, lưng thẳng, đầu hơi cúi. Cô cầm thìa bằng tay phải, cầm chắc cán thìa bằng ba đầu ngón tay. Cô đưa thìa vào bát, xúc một lượng thức ăn vừa phải, sau đó đưa thìa lên miệng nhẹ nhàng, không làm rơi thức ăn. Khi ăn, cô nhai từ từ, không nói chuyện. Ăn xong cô lại tiếp tục xúc như vậy.”</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trò chuyện - Trẻ quan sát

<p>*Trẻ thực hiện</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô phát thìa và bát cho trẻ - Hướng dẫn trẻ cầm thìa bằng tay phải, trong khi trẻ thực hiện cô quan sát, giúp đỡ trẻ còn lúng túng, động viên trẻ tự xúc ăn. - Nhận xét nhẹ nhàng, khen những trẻ biết cầm thìa đúng và xúc gọn gàng, động viên trẻ chưa tốt <p>3.Hoạt động 3. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục trẻ biết tự xúc ăn, ăn gọn gàng, không làm rơi vãi, biết giữ gìn vệ sinh khi ăn 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ thực hành - Trẻ chú ý lắng nghe
--	---

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 4 ngày 29 tháng 4 năm 2026

I. Hoạt động học: LVPTNT

-HDVĐV: Tô màu ông mặt trời

-Hát: Cháu vẽ ông mặt trời

1. Mục đích- yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết tên gọi, cách cầm bút, tô màu, di màu không chườm ra ngoài.

b. Kỹ năng

- Rèn tư thế ngồi, cách cầm bút, di màu đúng chiều, mịn, sự kiên trì và ghi nhớ có chủ định.

c. Thái độ

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn sản phẩm của mình tạo ra.

2. Chuẩn bị

- Đồ dùng của cô: Tranh mẫu, tranh vẽ ông mặt trời, sáp màu, bảng.
- Đồ dùng của trẻ: Bàn, ghế, rổ, tranh vẽ ông mặt trời, sáp màu, giá treo sản phẩm của trẻ.
- Tâm thế: Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Gọi mở:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng hát bài: Cháu vẽ ông mặt trời. + Chúng mình vừa hát bài hát gì? + Bài hát nói về em bé làm gì? <p>=> Bài hát nói về em bé vẽ ông mặt trời. Hôm nay cô mang đến cho các con một món quà các con xem là cái gì.</p> <p>2. HĐVDV: Tô màu ông mặt trời.</p> <p>* Quan sát đàm thoại tranh mẫu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi trò chơi “Trời tối, trời sáng”. - Cô xuất hiện tranh mẫu và hỏi trẻ + Cô có bức tranh vẽ gì đây? - Đúng rồi đây là bức tranh cô vẽ ông mặt trời đây - Cả lớp nói từ “Ông mặt trời” cùng cô nào. + Các con cùng nhau quan sát thật kỹ xem bức tranh ông mặt trời có những đặc điểm gì? + Ông mặt trời có màu gì? + Ông mặt trời có dạng hình gì? + Xung quanh ông là những gì? + Cô tô màu như thế nào? <p>=> Đây là bức tranh vẽ ông mặt trời, ông mặt trời màu vàng, có dạng hình tròn, xung quanh là các tia nắng.</p> <p>3. Làm mẫu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Để tô được ông mặt trời đẹp các con cùng quan sát cô tô mẫu nhé. - Cô chọn màu vàng cầm bằng tay phải, tay trái cô giữ tranh, cô tô từ trên xuống dưới từ trái qua phải, cô đi màu đều mịn, không chờm ra ngoài. + Cô vừa tô xong bức tranh gì? + Cô tô như thế nào? <p>4. Trẻ thực hiện</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ về bàn ngồi, phát đồ dùng cho trẻ. - Cô hỏi trẻ tư thế ngồi cách cầm bút di màu. 	<p>Trẻ hát Cháu vẽ ông... Vẽ ông mặt trời</p> <p>Trẻ chơi Trẻ quan sát Ông mặt trời</p> <p>Trẻ nói</p> <p>Màu vàng Hình tròn Các tia nắng Tô mịn, đẹp</p> <p>Trẻ quan sát và lắng nghe</p> <p>Ông mặt trời Đẹp</p> <p>Trẻ ngồi</p> <p>Trẻ tô</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Trong khi trẻ tô cô mở nền nhạc nền cho trẻ tô. - Cô bao quát, khen động viên trẻ. - Trẻ nào chưa biết tô cô hướng dẫn và giúp đỡ trẻ. <p>5. Trưng bày sản phẩm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ dừng tay và chơi trò chơi “Thử dục” - Cô giúp trẻ trưng bày sản phẩm. - Cô hướng dẫn trẻ nhận xét bài của mình của bạn. - Con thích bài của bạn nào? Vì sao? - Cô nhận xét tuyên dương trẻ . + Cô dạy các con tô gì? * Kết thúc: Cô nhận xét cho trẻ ra chơi 	<p>Trẻ quan sát nhận xét cùng cô</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Tô màu ông mặt trời</p>
--	--

II. Hoạt động dạo chơi ngoài trời

- **Nhặt lá rụng trong sân trường**

- **TCVD: Về đúng nhà**

- **Chơi tự do: Chơi trong vườn cổ tích**

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết giữ gìn môi trường xanh, sạch, đẹp
- Phát triển vận động cho trẻ
- Tạo cảm giác thoải mái vui tươi cho trẻ, trẻ thích chơi cùng bạn
- Trẻ thể hiện được sở thích, kỹ năng chơi của bản thân

2. Chuẩn bị

- Địa điểm: Sân trường sạch sẽ, thoáng mát, đảm bảo an toàn cho trẻ.
- Đồ dùng đồ chơi: Xắc xô, mũ thỏ và cáo đủ cho trẻ chơi trò chơi: “Về đúng nhà”, chong chóng, máy bay, con trâu.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ nhắc lại yêu cầu trước khi ra sân, cô khái quát lại. - Khi ra ngoài sân không được chen lấn, xô đẩy bạn, không chạy xa khu vực chơi của lớp, không la hét, biết vâng lời cô giáo. - Định hướng cho trẻ vào hoạt động <p>2. Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>*Quan sát, đàm thoại</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhặt lá rụng trong sân trường - Cô hỏi: Các con học ở đâu? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện - Trẻ trả lời

<ul style="list-style-type: none"> - Ở trường mầm non có mát không? - Các con quan sát xem sân trường thế nào? - Muốn trường học được xanh, sạch, đẹp thì phải làm gì? - Vậy cô cùng các con đi nhặt những chiếc lá rụng cho sân trường luôn sạch nào? - Cho trẻ chơi trò chơi: “Gieo hạt” Và chuyển hoạt động. * Trò chơi vận động: Về đúng nhà - Giới thiệu tên trò chơi, gợi ý hỏi trẻ cách chơi và luật chơi của trò chơi. - Cô khái quát lại cách chơi và luật chơi của trò chơi. - Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi 3-4 lần. - Cô quan sát, bao quát trẻ trong quá trình chơi. - Chơi xong tập trung trẻ lại chơi trò chơi: Đồng hồ quả lắc * Chơi tự do theo ý thích. - Cô gợi ý cho trẻ hoạt động tự do theo ý thích. - Chơi đồ chơi có trong sân trường: Cầu trượt, bập bênh... - Khi trẻ tham gia vào hoạt động tự do theo ý thích cô quan sát, có thể gợi ý cho trẻ làm phong phú thêm nội dung chơi, xử lý các tình huống, đề phòng tai nạn cho trẻ. - Nhắc nhở trẻ không tranh giành đồ chơi của bạn, kết hợp giáo dục trẻ nhường nhịn bạn khi chơi. 3. Hoạt động 3: Kết thúc - Nhận xét, tuyên dương trẻ tích cực tham gia vào các HĐ - Nhắc trẻ thu dọn các đồ dùng cùng cô, nhắc nhở trẻ vệ sinh tay chân trước khi vào lớp 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi TC - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi TC - Trẻ chơi - Trẻ thực hiện
--	--

III. Hoạt động chiều

- Ôn bài hát “Mùa hè đến”

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết bài hát “Mùa hè đến”.
- Trẻ hát được từng câu đơn giản, nhịp nhàng.
- Biết vận động theo lời bài hát (vỗ tay, giậm chân, đưa tay, quay tròn...).
- Phát triển phối hợp tay – chân, vận động thô cơ bản.
- Hứng thú, tích cực tham gia, tự tin thể hiện.

2. Chuẩn bị

- Nhạc bài “Mùa hè đến” (loa, điện thoại).

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.Hoạt động 1. Gây hứng thú -Cô trò chuyện với trẻ về thời tiết mùa hè -Cô giới thiệu hôm nay cô và các con cùng hát và vận động bài hát “<i>Mùa hè đến</i>”</p> <p>2.Hoạt động 2. Hướng dẫn hát và vận động -Cô hát cho trẻ nghe 1 lần. -Cô cho trẻ hát cùng cô 2 đến 3 lần. -Cô hướng dẫn trẻ vận động minh họa như hai tay cầm vô lăng, làm động tác lái ô tô, nghiêng người sang hai bên theo nhịp bài hát. -Cô cho cả lớp cùng hát và vận động theo nhạc.</p> <p>* Trẻ thực hành -Trẻ hát kết hợp vận động theo nhịp, lặp lại 2–3 lần. -Cô quan sát, gợi hỏi: +Con đang làm động tác gì?</p> <p>* Trò chơi vận động: Ô tô về bến -Cô giới thiệu tên trò chơi. -Cô hướng dẫn cách chơi: Trẻ làm những chiếc ô tô đi lại trong sân và làm động tác lái xe. Khi cô nói “ô tô về bến”, trẻ nhanh chóng chạy về một vòng tròn làm bến xe. -Cô cho trẻ chơi 2 đến 3 lần.-Trẻ chơi 2-3 lần</p> <p>3.Hoạt động 3. Kết thúc -Cô nhận xét, khen trẻ tham gia tích cực và nhắc trẻ chơi đoàn kết, không xô đẩy bạn.</p>	<p>-Trẻ trò chuyện -Trẻ trả lời - Trẻ thực hiện</p> <p>-Trẻ chú ý quan sát và lắng nghe</p> <p>-Trẻ thực hành</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi TC</p> <p>- Trẻ thực hiện</p>

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:
-
-
-

TUẦN 2:**Chủ đề nhánh: THỜI TIẾT MÙA HÈ**

(Thời gian thực hiện: Từ ngày 4/5 đến ngày 8/5/2026)

1. Mục đích-yêu cầu**a. Kiến thức**

- MT2*. Tập các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp
- MT4*. Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi đi theo đường thẳng(ở trên sàn) hoặc cầm đồ vật nhỏ trên tay và đi hết đoạn đường 1,8-2m.
- MT7*. Trẻ thực hiện các vận động, cử động cổ tay, bàn tay, ngón tay trong các vận động
- MT8*. Trẻ xếp tháp, lồng hộp, xếp chồng được 4-5 hình khối.
- MT11*. Biết thể hiện một số nhu cầu ăn uống, vệ sinh bằng cử chỉ/lời nói. Biết gọi người lớn khi có nhu cầu đi vệ sinh
- MT12. Chấp nhận đội mũ khi ra nắng, đi dày dép, mặc quần áo ấm khi trời lạnh –
- MT13*: Làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn.
- MT19*. Nhận biết một số đồ dùng đồ chơi
- MT22*: Nhận biết một số màu cơ bản, kích thước, hình dạng, số lượng, vị trí trong không gian
- MT26*. Trả lời được câu hỏi đơn giản: “Ai đây? Con gì đây? Cái gì đây?”
- MT27*. Nhắc lại từ ngữ và câu ngắn.
- MT29*. Nói được câu đơn có 2-3 tiếng.
- MT30*. Chủ động nói nhu cầu, mong muốn của bản thân.
- MT31. Trẻ thích nghe cô kể chuyện .
- MT37*. Làm theo một số yêu cầu đơn giản của người lớn
- MT39. Chơi thân thiện cạnh trẻ khác.
- MT40*. Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát, bản nhạc quen thuộc (dặm chân, lắc lư, vỗ tay).
- MT41*. Thích vẽ, xem tranh xâu hạt, xếp hình đơn giản
- Trẻ biết tên gọi và đặc điểm của trời nắng, trời mưa
- Trẻ nhận biết được một số đặc điểm thời tiết mùa hè như trời nắng, nóng, có ông mặt trời
- Trẻ nói được từ đơn, từ ngắn như “nắng”, “nóng”, “mặt trời”, phát triển khả năng quan sát thực tế
- Trẻ biết đi theo hướng thẳng và tránh chướng ngại vật. Biết tên trò chơi “Nhảy qua suối nhỏ”
- Trẻ nhận biết và nói được “phía trước”, “phía sau” so với bản thân. Xác định được vị trí đồ vật ở phía trước hoặc phía sau mình, phát triển khả năng định hướng không gian
- Trẻ biết tên gọi hộp vuông, tròn. Biết cách tháo, lắp lồng hộp
- Trẻ nhớ tên bài đồng dao và bước đầu thuộc một số câu ngắn.

- Trẻ nhớ tên truyện, hiểu sơ qua nội dung câu chuyện “Cóc gọi trời mưa”
- Trẻ nhận biết được “nhà” của mình theo dấu hiệu đơn giản như màu sắc hoặc hình ảnh
- Trẻ biết được tên bài hát, biết hát vận động cùng cô bài hát “Trời nắng trời mưa”. Hiểu đơn giản nội dung: trời nắng – trời mưa và hoạt động của con người.

c. Thái độ

- Giáo dục trẻ chú ý học bài, có ý thức đi học đều, học bài ngoan.
- Trẻ mạnh dạn tự tin và hứng thú tham gia vào trò chơi và học tập.
- Trẻ biết giữ sản phẩm mình làm ra, đoàn kết khi chơi.
- Trẻ ngoan, tích cực tham gia vào lời bài hát.

2. Chuẩn bị

a. Trang trí, tạo môi trường lớp học

- Trang trí tranh ảnh về mùa hè
- Các góc chơi trang trí đồ dùng đồ chơi theo chủ đề như: Tranh, ảnh, lô tô, đồ chơi bằng nhựa, gỗ, len ở các góc hoạt động

b. Đồ dùng dạy học của cô

- Đồ dùng sử dụng an toàn, hiệu quả, phù hợp với chủ đề, có màu sắc rõ ràng, gần gũi sáng tạo để sử dụng.
- Đồ chơi sáng tạo có màu sắc rõ nét, an toàn, đủ cho cô và trẻ sử dụng.
- Các trò chơi vận động, trò chơi dân gian.
- Các bài thơ, câu chuyện, câu đố, đồng dao, ca dao về chủ đề.

c. Tài liệu, học liệu của trẻ

- Giấy màu, bút chì, sáp, keo, kéo, đất.
- Các hình khối, hàng rào, nút nhựa, bút chì, sáp màu, giấy vẽ, đất nặn.
- Sách làm quen với toán, tạo hình.
- Đồ dùng đồ chơi ở các góc phong phú đa dạng, đủ cho trẻ sử dụng.

3. Các hoạt động theo tuần

3.1. Đón trẻ

3.2. Thể dục sáng

3.3. Hoạt động góc

a. Dự kiến nội dung góc chơi

- Góc TTV: Tắm cho búp bê
- Góc HĐVĐV: Xây bể bơi
- Góc học tập: Xem tranh về thời tiết mùa hè.
- Góc nghệ thuật: Hát các bài hát về mùa hè
- Góc thiên nhiên: Tưới nước cho cây.

b. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi búp bê, tắm cho búp bê)
- Trẻ nói được tên của bản thân và những người gần gũi khi được hỏi
- Trẻ biết phối hợp cử động được bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong các hoạt động chơi
- Trẻ biết chơi thân thiện cạnh trẻ khác
- Trẻ thích tô màu, vẽ nặn, xé dán, xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc)

c. Chuẩn bị

- Bố trí các khu chơi phù hợp, thuận tiện cho trẻ chơi.
- Khu vực chơi: thao tác vai, xây dựng, Khu vực tạo hình, nghệ thuật, âm nhạc, khu vực học tập
- Các loại đồ dùng tại các khu: Bộ đồ chơi búp bê; hàng rào; các loại hoa làm bằng dạ; tranh các hiện tượng thời tiết mùa hè; keo sáp, hoa, lá,.....

d. Tiến hành

- Thỏa thuận: Cô giới thiệu các khu chơi: khu vực tắm cho búp bê, khu vực xây dựng bể bơi, khu vực xem tranh, khu vực nghệ thuật. Hướng cho trẻ thích chơi khu nào sẽ tự ý về khu đó để chơi.
- Quá trình chơi: Cô chơi cùng với trẻ hướng dẫn, kích thích trẻ chơi tạo tình huống để trẻ mở rộng nội dung chơi. Trong quá trình trẻ chơi cô hỏi trẻ để trẻ phát triển ngôn ngữ.
 - + Đến khu chơi thao tác vai cô hỏi trẻ: Con đang làm gì đây? Con đang tắm cho ai vậy?
 - + Đến khu xây dựng cô hỏi: Hôm nay các con xây dựng gì? Các con xây dựng bể bơi như thế nào? ...
 - + Đến khu hoạt động với đồ vật: Các con đang chơi gì đây?
 - + Đến khu vực sách: Con đang xem tranh gì vậy?..
 - + Đến khu vực thiên nhiên: Các con đang làm gì vậy? Tại sao phải tưới nước cho cây?...
- Kết thúc chơi: Cô đến từng khu vực chơi và nhận xét kết thúc khu chơi đó, đồng thời mời các bạn ở khu chơi đó đến khu chơi tiếp theo để nhận xét kết thúc... sau đó cô mời tất cả các góc chơi đến góc xây dựng nhận xét và kết thúc hoạt động góc.

4. Hoạt động soạn theo ngày:

Thứ 2 ngày 4 tháng 5 năm 2026

I. Hoạt động học: Phát triển nhận thức

- **Nhận biết: Trời nắng, trời mưa**
- **Trò chơi: Tranh gì biến mất**

1. Mục đích, yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết tên gọi và đặc điểm của trời nắng, trời mưa

b. Kỹ năng

- Rèn sự chú ý và phát triển ngôn ngữ, trí nhớ cho trẻ.

c. Thái độ

- Giáo dục trẻ chú ý học bài, biết về thời tiết.

2. Chuẩn bị

- Đồ dùng: Tranh trời mưa, trời nắng, que chỉ, bàn.

- Tâm thế: Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Gợi mở</p> <p>- Cô và trẻ cùng hát bài: Trời nắng trời mưa. + Chúng mình vừa hát bài hát gì? + Bài hát nói về điều gì? => Bài hát nói về các chú thỏ đi tắm nắng. Hôm nay cô mang đến cho các con 2 món quà các con xem là cái gì.</p> <p>2. Hoạt động 2. Nhận biết: Trời mưa, trời nắng.</p> <p>* Trời mưa:</p> <p>- Cho trẻ chơi: “Trôn cô, trôn cô”. - Cô xuất hiện “Trời mưa” và hỏi trẻ - Cô có tranh gì đây? - À đúng rồi đây là tranh trời mưa đấy. - Cô nói từ “Trời mưa” 2-3 lần. - Cô cho tổ, nhóm, cá nói từ “Trời mưa” 2-3 lần. - Cô chú ý sửa sai, động viên trẻ nói đúng từ, đúng câu. + Khi trời mưa thường có gì? + Đi trời mưa phải làm gì? => Đây là hình ảnh trời mưa, khi mưa thường có mây đen, đi mà gặp trời mưa to phải mặc áo mưa hoặc tìm chỗ để trú mưa để không bị ướt.</p> <p>* Trời nắng:</p> <p>- Cô cho trẻ chơi “Trời tối trời sáng”. - Cô xuất hiện tranh trời nắng và hỏi trẻ. + Cô có bức tranh về gì? - Cô nói từ “Trời nắng” 2-3 lần - Cho tổ, nhóm, cá nhân nói “Trời nắng” 2-3 lần.</p>	<p>Trẻ hát Trời nắng trời mưa. Thỏ đi tắm nắng Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Tranh trời mưa</p> <p>Trẻ nghe Trẻ nói</p> <p>Mây đen Che ô, mặc áo mưa</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trời nắng Lắng nghe Trẻ nói</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Cô chú ý sửa sai, cho trẻ nói đúng từ, câu. + Bức tranh trời nắng có những gì? + Khi đi nắng phải làm gì? => Đây là bức tranh trời nắng, có ông mặt trời và các tia nắng, khi đi nắng thì phải đội mũ, che ô để không bị ốm. + Cô vừa dạy các con nhận biết cái gì? * Trò chơi: Tranh gì biến mất. - Cô giới thiệu tên trò chơi. - Cô nói cách chơi. - Cho trẻ chơi cùng cô 2 - 3 lần. - Cô động viên khen trẻ - Chúng mình vừa chơi trò chơi gì? 3. Hoạt động 3. Kết thúc - Nhận xét cho trẻ ra chơi. 	<p>Ông mặt trời, ánh nắng Đội mũ, che ô</p> <p>Trời nắng, trời mưa</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Tranh gì biến mất</p> <p>Trẻ ra chơi</p>
---	---

II. Hoạt động dạo chơi ngoài trời

- NBTN “Thời tiết mùa hè”

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ nhận biết được một số đặc điểm thời tiết mùa hè như trời nắng, nóng, có ông mặt trời
- Trẻ nói được từ đơn, từ ngắn như “nắng”, “nóng”, “mặt trời”, phát triển khả năng quan sát thực tế
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, biết bảo vệ bản thân khi trời nắng

2. Chuẩn bị

- Địa điểm ngoài trời thoáng mát, an toàn
- Mũ, ô, tranh ảnh về mùa hè

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Ôn định</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ ra sân, trò chuyện nhẹ nhàng “Hôm nay trời như thế nào nhỉ?” - Cho trẻ quan sát bầu trời, ánh nắng <p>2. Hoạt động 2. Nhận biết tập nói “Thời tiết mùa hè”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô gợi hỏi để trẻ quan sát thực tế: +Trời hôm nay có nắng không? 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ trò chuyện -Trẻ QS và trả lời -Trẻ trả lời

<p>+ Đây là gì? +Tia nắng như thế nào? -Gợi ý để trẻ nói “tia nắng”, “mặt trời” *Cô làm mẫu: Cô cầm bút bằng ba đầu ngón tay. Cô đặt bút vào hình ông mặt trời, sau đó cô kéo bút ra ngoài để tạo thành một nét thẳng – đó là tia nắng. Cô vẽ nhiều nét thẳng xung quanh ông mặt trời để tạo thành nhiều tia nắng. Khi vẽ, cô vẽ nhẹ nhàng, không vẽ chồm ra ngoài. *Trẻ thực hiện -Cô phát sách và bút cho trẻ - Nhắc trẻ ngồi đúng tư thế, cầm bút đúng cách Trong khi trẻ vẽ, cô quan sát, động viên trẻ *Nhận xét sản phẩm - Cô cho trẻ giới bài - Hỏi trẻ “Con vẽ gì?” Khen những trẻ vẽ được tia nắng, động viên trẻ chưa tốt 3. Hoạt động 3. Kết thúc - Cô nhận xét chung, giáo dục trẻ biết đội mũ khi ra nắng để bảo vệ sức khỏe</p>	<p>- Trẻ trả lời -Trẻ nói -Trẻ quan sát và lắng nghe - Trẻ thực hiện -Trẻ trưng bày sản phẩm -Trẻ trả lời -Trẻ lắng nghe</p>
--	---

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 3 ngày 5 tháng 5 năm 2026

I. Hoạt động học: Phát triển thể chất

-VĐCB: Đi theo hướng thẳng tránh chướng ngại vật

-TCVD: Nhảy qua suối nhỏ

1. Mục đích-yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết đi theo hướng thẳng và tránh chướng ngại vật
- Trẻ biết tên trò chơi “Nhảy qua suối nhỏ”

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng đi khéo léo, giữ thăng bằng khi đi.

c. Thái độ

- Giáo dục trẻ chú ý học bài, không xô đẩy nhau.

2. Chuẩn bị

- Đồ dùng: Con suối làm bằng bìa.
- Trang phục: Cô và trẻ gọn gàng dễ cử động.
- Tâm thế: Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động.
- Kiểm tra sức khỏe của trẻ.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Khởi động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng khởi động theo nền nhạc đi thành vòng tròn với các kiểu đi (cô đi ngược chiều với trẻ). Cô cho trẻ đi thường - chạy chậm - chạy nhanh - chạy chậm - đi thường chuyển đội hình thành 2 hàng dọc. <p>2. Trọng động</p> <p>a. Bài tập phát triển chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho cả lớp tập các động tác trên nền nhạc: “Mùa hè đến” - Cơ tay – bả vai: <ul style="list-style-type: none"> + 2 tay giơ lên cao, hạ xuống(3 lần 4 nhịp) - Cơ bụng – cơ lưng: <ul style="list-style-type: none"> + Cúi người xuống, đứng thẳng người lên(2 lần 4 nhịp) - Chân: <ul style="list-style-type: none"> + Bật tại chỗ(3 lần 4 nhịp) <p>b. Vận động cơ bản: Đi theo hướng thẳng tránh chướng ngại vật</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên bài: Đi theo hướng thẳng tránh chướng ngại vật - Cho trẻ nhắc lại tên bài tập. <p>* Cô tập mẫu:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô tập mẫu lần 1: Cô tập không phân tích động tác. + Cô tập mẫu lần 2: Cô tập kết hợp phân tích động tác: <ul style="list-style-type: none"> - TTCB: Cô đứng trước vạch xuất phát, khi có hiệu lệnh cô đi thẳng theo đường đã quy định, mắt nhìn phía trước, khi gặp chướng ngại vật cô bước tránh nhẹ nhàng rồi tiếp tục đi đến đích rồi đi về cuối hàng đứng. 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ khởi động cùng cô -Trẻ thực hiện -Trẻ chú ý lắng nghe -Trẻ nhắc lại cùng cô -Trẻ chú ý quan sát -Trẻ quan sát và lắng nghe

<p>+ Lần 3: Cô mời 2 trẻ khá lên thực hiện cho cả lớp quan sát động tác.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét, động viên, khen trẻ <p>* Trẻ tập:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cả lớp tập: 2-3 lần - Cô bao quát và sửa sai cho trẻ, động viên khen trẻ. - Khi trẻ tập thành thạo cho trẻ thi đua nhau giữa 2 tổ (2-3 lần) <p>=> Cô bao quát động viên khen trẻ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho 2 trẻ khá lên tập lại 1 lần. <p>+ Chúng mình vừa tập bài thể dục gì?</p> <p>3. Trò chơi vận động: Nhảy qua suối nhỏ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi: Nhảy qua suối nhỏ. - Cho trẻ nhắc lại tên trò chơi. - Cô nói cách chơi - Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần (Cô và trẻ cùng chơi) - Cô động viên trẻ, khen trẻ. <p>+ Chúng mình vừa chơi trò chơi gì?</p> <p>4. Hồi tĩnh:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét, cho trẻ đi 1-2 vòng sân. 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ tập -Trẻ tập -Trẻ thi đua -Trẻ lên tập lại -Bò theo đường dích dắc -Trẻ nhắc lại -Trẻ chơi cùng cô -Nhảy qua suối nhỏ -Trẻ đi nhẹ nhàng.
---	---

II. Hoạt động dạo chơi ngoài trời

- LQVT: Ôn NB phía trước, phía sau (so với bản thân trẻ)

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ nhận biết và nói được “phía trước”, “phía sau” so với bản thân
- Trẻ xác định được vị trí đồ vật ở phía trước hoặc phía sau mình, phát triển khả năng định hướng không gian
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, mạnh dạn trả lời

2. Chuẩn bị

- Không gian ngoài trời an toàn, thoáng mát
- Một số đồ vật quen thuộc như bóng, vòng, ghế nhỏ

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ ra sân, đi dạo nhẹ nhàng <p>Cô hỏi trẻ “Con đang nhìn về phía nào?” dẫn dắt vào bài</p> <p>2. Hoạt động 2. Ôn nhận biết phía trước – phía sau</p>	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ ra sân trò chuyện cùng cô

<p>- Cô cho trẻ đứng thành hàng hoặc vòng tròn</p> <p>-Cô đặt một quả bóng trước mặt trẻ và hỏi:</p> <p>+Quả bóng ở đâu?</p> <p>-Cô nói mẫu “Phía trước”</p> <p>-Cho trẻ nói theo cả lớp, cá nhân</p> <p>-Sau đó cô đặt bóng ra phía sau trẻ</p> <p>Hỏi lại</p> <p>+ Quả bóng ở đâu?</p> <p>-Cô nói mẫu “Phía sau”</p> <p>-Cho trẻ nhắc lại</p> <p>-Cô cho trẻ tự đặt đồ vật theo yêu cầu</p> <p>+Con đặt bóng ở phía trước con</p> <p>+Con đặt bóng ra phía sau con</p> <p>*Trò chơi củng cố “Làm theo hiệu lệnh”</p> <p>-Cô giới thiệu tên trò chơi và hướng dẫn cách chơi</p> <p>-Cho trẻ chơi 2-3 lần</p> <p>3.Hoạt động 3.Kết thúc</p> <p>- Cô nhận xét, khen trẻ.</p>	<p>-Trẻ thực hiện và trả lời</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ nhắc lại</p> <p>-Trẻ thực hiện</p> <p>-Trẻ chú ý</p> <p>-Trẻ chơi</p>
---	--

III. Hoạt động chiều

-Hoạt động: GD TCKNH “Bé vâng lời người lớn”

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết thế nào là vâng lời người lớn, hiểu một số việc nên làm như nghe lời cô, nghe lời bố mẹ
- Trẻ biết thực hiện một số yêu cầu đơn giản của người lớn, biết nói “vâng ạ”, “ạ”
- Trẻ ngoan ngoãn, lễ phép, biết nghe lời người lớn

2. Chuẩn bị

- Tranh ảnh tình huống bé ngoan, bé không ngoan, đồ chơi, không gian lớp gọn gàng

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.Hoạt động 1. Mở đầu – Gây hứng thú</p> <p>- Cô trò chuyện với trẻ về việc ở lớp, hỏi trẻ khi cô gọi thì các con làm gì, dẫn dắt vào bài</p> <p>*Hoạt động 2. Hoạt động chính – Hình thành kỹ năng</p> <p>* Quan sát – Đàm thoại</p> <p>-Cô cho trẻ xem tranh tình huống: Tranh bé nghe lời cô, tranh bé không nghe lời</p> <p>-Cô đàm thoại</p> <p>+Bạn trong tranh đang làm gì?</p>	<p>- Trẻ trò chuyện</p> <p>- Trẻ xem tranh</p> <p>-Trẻ trả lời</p>

<p>+Bạn nào ngoan?</p> <p>+Vì sao bạn ngoan?</p> <p>-Cô khái quát: Các con phải biết vâng lời cô giáo, bố mẹ, khi người lớn gọi phải trả lời lễ phép.</p> <p>-Cô nói mẫu và cho trẻ tập nói</p> <p>+Vâng ạ</p> <p>+Dạ</p> <p>* Trẻ thực hành</p> <p>-Cô đưa ra tình huống</p> <p>+Cô gọi “Lan ơi, lại đây với cô nào”</p> <p>+Trẻ trả lời “Vâng ạ” và thực hiện</p> <p>-Cho nhiều trẻ thực hành</p> <p>-Cô khen và sửa nhẹ nhàng</p> <p>* Trò chơi củng cố: “Ai ngoan hơn”</p> <p>-Trẻ làm theo yêu cầu của cô như ngồi ngay ngắn, cất đồ chơi, chào cô</p> <p>3.Hoạt động 3. Kết thúc</p> <p>- Cô nhận xét, khen trẻ biết vâng lời</p> <p>- Giáo dục trẻ ngoan ngoãn, lễ phép</p>	<p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ nói</p> <p>-Trẻ thực hành</p> <p>- Trẻ chơi</p>
---	---

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 4 ngày 6 tháng 5 năm 2026

I. Hoạt động học: LVPTNT

- HĐVDV: Tháo lắp lồng hộp vuông, tròn

1. Mục đích- yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết tên gọi hộp vuông, tròn
- Biết cách tháo, lắp lồng hộp

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng cầm, tháo, lắp hộp khéo léo

-Phát triển vận động tinh của bàn tay và sự phối hợp tay mắt.

c. Thái độ

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn sản phẩm của mình tạo ra.

2. Chuẩn bị

- Bộ hộp vuông, tròn đủ cho cô và trẻv hoạt động.

- Tâm thế: Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.Hoạt động 1. Gợi mở</p> <p>- Cô và trẻ cùng hát bài: Đồ chơi của bé.</p> <p>-Cô trò chuyện cùng trẻ</p> <p>2. Hoạt động 2.Nội dung</p> <p>* Quan sát đàm thoại hình mẫu.</p> <p>- Cho trẻ chơi trò chơi “Trời tối, trời sáng”.</p> <p>- Cô xuất hiện hình mẫu và hỏi trẻ</p> <p>+ Cô có cái gì đây?</p> <p>- Đúng rồi đây là hộp vuông, hộp tròn dùng để tháo lắp, lồng vào nhau.</p> <p>* Làm mẫu</p> <p>- Cô làm mẫu cho trẻ quan sát.</p> <p>-Cô dùng tay tháo từng hộp ra. Sau đó cô chọn hộp phù hợp để lồng vào nhau từ to đến nhỏ.</p> <p>Cô vừa làm vừa nói cách thực hiện.</p> <p>+Cô vừa làm gì?</p> <p>+ Cô lồng hộp như thế nào?</p> <p>* Trẻ thực hiện</p> <p>- Cô cho trẻ lấy đồ dùng về chỗ ngồi.</p> <p>- Cô cho trẻ thực hiện tháo và lắp hộp</p> <p>- Cô bao quát, khen động viên trẻ.</p> <p>* Nhận xét sản phẩm</p> <p>- Cho trẻ dùng tay và chơi trò chơi “Thử dục”</p> <p>- Cô nhận xét tuyên dương trẻ .</p> <p>+ Hôm nay các con được chơi với gì?</p> <p>3.Hoạt động 3. Kết thúc</p> <p>- Cô nhận xét cho trẻ ra chơi</p>	<p>-Trẻ hát</p> <p>-Trẻ TL</p> <p>-Trẻ chơi</p> <p>-Trẻ quan sát</p> <p>-Trẻ nói</p> <p>-Trẻ quan sát và trả lời</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ quan sát và lắng nghe</p> <p>-Trẻ ra chơi</p>

II. Hoạt động dạo chơi ngoài trời

- Quan sát “Thời tiết trong ngày”

- TCVD: Gieo hạt

- Chơi tự do: Xâu vòng bằng hạt hạt

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ quan sát nhận biết đặc điểm thời tiết trong ngày.
- Có ý thức tự giác ăn mặc phù hợp với thời tiết, bảo vệ sức khỏe của bản thân.
- Tham gia tích cực vào trò chơi vận động, trò chơi dân gian cùng cô.
- Có ý thức tốt trong quá trình tham gia các hoạt động

2. Chuẩn bị

- Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, phù hợp.
- Đồ dùng đồ chơi hoạt động ngoài trời: Dây, vòng, bóng, phấn

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ xếp hàng điếm danh. - Hát bài : Đi chơi <p>2. Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>* Quan sát: Thời tiết trong ngày</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ ra đứng chỗ tiện cho việc quan sát và quan sát cùng cô, cô là người đặt ra các câu hỏi: + Chúng mình đang đứng ở đâu đây? + Con thấy thời tiết hôm nay có đặc điểm gì? Vì sao con biết hôm nay trời nắng (mưa)? + Thời tiết hôm nay có gì khác với thời tiết hôm qua? + Quan sát bầu trời ngày hôm nay con thấy ntn? + Thời tiết nay có ảnh hưởng gì đến sức khỏe của chúng mình không? + Thời tiết hôm nay chúng mình phải như thế nào? + Con sẽ lựa chọn bộ trang phục ntn? Vì sao? <p>* TCVD: Gieo hạt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhắc lại luật chơi, cách chơi của các trò chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi các trò chơi. <p>* Chơi theo ý thích</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi xâu vòng bằng hạt hạt - Cô gợi ý cho trẻ hoạt động tự do theo ý thích. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời - Trẻ chơi - Trẻ chơi

<ul style="list-style-type: none"> - Chơi đồ chơi có trong sân trường: Cầu trượt, bập bênh... - Khi trẻ tham gia vào hoạt động tự do theo ý thích cô quan sát, có thể gợi ý cho trẻ làm phong phú thêm nội dung chơi, xử lý các tình huống, đề phòng tai nạn cho trẻ. - Nhắc nhở trẻ không tranh giành đồ chơi của bạn, kết hợp giáo dục trẻ nhường nhịn bạn khi chơi. <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét, tuyên dương trẻ tích cực tham gia vào các HĐ - Nhắc trẻ thu dọn các đồ dùng cùng cô, nhắc nhở trẻ vệ sinh tay chân trước khi vào lớp. 	<p>- Trẻ thực hiện</p>
---	------------------------

III. Hoạt động chiều

- Hoạt động: Dạy trẻ đọc đồng dao “Kéo cưa lừa xẻ”

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ nhớ tên bài đồng dao và bước đầu thuộc một số câu ngắn.
- Trẻ phát âm rõ, nói theo cô các từ quen thuộc.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, mạnh dạn đọc cùng cô và bạn.
- Giáo dục trẻ biết lắng nghe, chờ đến lượt mình khi tham gia trò chơi đọc đồng dao.

2. Chuẩn bị

- Không gian góc yên tĩnh, gọn gàng, sạch sẽ.
- Tranh minh họa hình bàn tay, ngón tay để tạo hứng thú.
- Nhạc nền vui tươi nhẹ nhàng

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Ổn định, gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ ngồi thành vòng tròn, cùng làm động tác vỗ tay theo nhịp chậm. - Cô trò chuyện nhẹ nhàng với trẻ: Các con ơi, hôm nay chúng mình sẽ cùng đọc một bài đồng dao rất vui về bàn tay, bàn ngón. Các con có muốn đọc cùng cô không? Cô giới thiệu: “Bài đồng dao hôm nay có tên là Chi chi chành chành”. <p>2. Hoạt động 2. Nội dung</p> <p>* Cô đọc mẫu</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô đọc lần 1: Giọng rõ ràng, chậm rãi, kết hợp cử động bàn tay cho trẻ quan sát. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện - Trẻ trò chuyện - Trẻ chú ý lắng nghe

<p>+Cô đọc lần 2: Kết hợp trò chơi cùng bàn tay. Cô dùng ngón tay trỏ của mình lần lượt chỉ vào lòng bàn tay của trẻ theo nhịp đồng dao, đến câu cuối thì “chụp” nhẹ vào tay trẻ tạo cảm giác thích thú.</p> <p>*Trẻ đọc cùng cô</p> <p>+Cô cho cả lớp đọc cùng cô từng câu ngắn. Cô nhấn mạnh các từ dễ phát âm: “chi chi”, “chành chành”, “con ngựa”.</p> <p>+Cô đọc chậm, trẻ đọc theo. Cô động viên: “Bạn nào đọc rất to, cô khen nhé!”.</p> <p>+ Cô cho từng nhóm nhỏ 3 – 4 trẻ đọc cùng cô. + Cô mời một vài trẻ khá, mạnh dạn đọc cùng cô trước lớp.</p> <p>* Trò chơi củng cố: “Bàn tay xinh”.</p> <p>-Cô giới thiệu và hướng dẫn cách chơi : Trẻ ngồi theo cặp. Khi cô đọc đồng dao, trẻ dùng ngón tay trỏ chạm nhẹ vào lòng bàn tay bạn theo nhịp, đến câu cuối thì nắm tay bạn lại. -Trẻ chơi 2-3 lần Cô quan sát, hỗ trợ những trẻ còn lúng túng.</p> <p>3.Hoạt động 3. Kết thúc</p> <p>-Hôm nay các con đọc đồng dao rất giỏi, rất to và rất vui. Cô khen cả lớp mình.</p> <p>-Cô và trẻ cùng vẫy tay, nói: “Tạm biệt bài đồng dao nhé!”. Chuyển sang hoạt động tự do nhẹ nhàng ở các góc nhỏ.</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ chơi</p> <p>-Trẻ thực hiện</p>
--	--

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 5 ngày 7 tháng 5 năm 2026

I. Hoạt động học: Phát triển ngôn ngữ

-LQVH: Truyện “Cóc gọi trời mưa”

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nhớ tên truyện, hiểu sơ qua nội dung câu chuyện “Cóc gọi trời mưa”

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng nghe, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

c. Thái độ

- Qua câu truyện giáo dục trẻ biết về thời tiết.

2. Chuẩn bị

- Tranh minh họa chuyện, que chỉ, xúc xô, 1 số lô tô về câu chuyện, bàn, rổ.

- Tâm thế: Trẻ hứng thú tham ra vào hoạt động.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Gợi mở</p> <p>- Cô và trẻ cùng hát bài: Năng sớm.</p> <p>+ Chúng mình vừa hát bài hát gì?</p> <p>+ Bài hát nói về cái gì?</p> <p>=> Bài hát nói về Ánh nắng ấm áp lúc buổi sáng. Cô cũng biết một câu chuyện kể về trời mưa nữa đây, đó là câu chuyện “Cóc gọi trời mưa” của tác giả Nguyễn Thị Thảo.</p> <p>2. Hoạt động 2. Kể cho trẻ nghe “Góc gọi trời mưa”</p> <p>- Cô giới thiệu tên truyện</p> <p>- Cho trẻ nhắc lại tên truyện</p> <p>* Cô kể</p> <p>+ Lần 1: Cô kể diễn cảm câu truyện.</p> <p>+ Lần 2: Cô kể kết hợp với tranh minh họa.</p> <p>* Đàm thoại - giảng giải</p> <p>+ Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì ?</p> <p>+ Trong câu truyện có những ai?</p> <p>+ Đã lâu lắm rồi trời thì như thế nào?</p> <p>+ Năng lâu dài cây ngô và cây lúa và gà vịt như nào?</p> <p>+ Cóc lên trời gọi như thế nào?</p> <p>+ Nghe tiếng cóc gọi ông trời ra sao?</p> <p>+ Khi có mưa xuống gà vịt, cây ngô, cây lúa như nào?</p> <p>+ Từ đây nghe tiếng cóc ông trời lại như nào?</p> <p>=> Đã lâu không có mưa gà vịt không có nước, ngô lúa vàng úa. Cóc thấy vậy bèn lên trời gọi mưa, ông trời cho mây đen đem mưa xuống làm cho ngô lúa tươi tốt, gà vịt có nước.</p> <p>+ Lần 3: Cho trẻ xem video.</p> <p>- Cô động viên khen trẻ trẻ.</p>	<p>-Trẻ hát</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ lắng nghe.</p> <p>-Trẻ nhắc</p> <p>-Trẻ chú ý lắng nghe và quan sát</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ nghe</p> <p>-Trẻ xem</p>

+ Các con vừa nghe cô kể câu chuyện gì? * Trò chơi: Bạn nào giỏi Cô giới thiệu tên trò chơi - Cho trẻ chơi 1,2 lần - Cô động viên khen trẻ + Các con vừa chơi trò chơi gì? 3.Hoạt động 3. Kết thúc - Cô nhận xét, cho trẻ ra chơi	-Trẻ trả lời -Trẻ chơi -Trẻ trả lời -Trẻ ra chơi
--	---

II. Hoạt động dạo chơi ngoài trời

- Nhật lá cây, chăm sóc cây
- TCVD: Lăn bóng
- Chơi tự do: Chơi theo ý thích

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết giữ gìn môi trường xanh, sạch, đẹp
- Phát triển vận động cho trẻ
- Tạo cảm giác thoải mái vui tươi cho trẻ, trẻ thích chơi cùng bạn
- Trẻ thể hiện được sở thích, kỹ năng chơi của bản thân

2. Chuẩn bị

- Địa điểm: Sân trường sạch sẽ, thoáng mát, đảm bảo an toàn cho trẻ.
- Đồ dùng đồ chơi: Xắc xô, mũ thỏ và cáo đủ cho trẻ chơi trò chơi: “Về đúng nhà”, chong chóng, máy bay, con trâu.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt động 1: Gây hứng thú - Cho trẻ nhắc lại yêu cầu trước khi ra sân, cô khái quát lại. - Khi ra ngoài sân không được chen lấn, xô đẩy bạn, không chạy xa khu vực chơi của lớp, không la hét, biết vâng lời cô giáo.	- Trẻ thực hiện
2. Hoạt động 2: Nội dung *Quan sát, đàm thoại - Nhật lá rụng trong sân trường - Cô hỏi: Các con học ở đâu? - Ở trường mầm non có mát không? - Các con quan sát xem sân trường thế nào? - Muốn trường học được xanh, sạch, đẹp thì phải làm gì? - Vậy cô cùng các con đi nhặt những chiếc lá rụng cho sân	- Trẻ trả lời

<p>trường luôn sạch nào?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi trò chơi: “Gieo hạt” Và chuyển hoạt động. * Trò chơi vận động: Lăn bóng - Giới thiệu tên trò chơi, gợi ý hỏi trẻ cách chơi và luật chơi của trò chơi. - Cô khái quát lại cách chơi và luật chơi của trò chơi. - Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi 3-4 lần. - Cô quan sát, bao quát trẻ trong quá trình chơi. - Chơi xong tập trung trẻ lại chơi trò chơi: Đồng hồ quả lắc * Chơi tự do theo ý thích. - Cô gợi ý cho trẻ hoạt động tự do theo ý thích. - Chơi đồ chơi có trong sân trường: Cầu trượt, bập bênh... - Khi trẻ tham gia vào hoạt động tự do theo ý thích cô quan sát, có thể gợi ý cho trẻ làm phong phú thêm nội dung chơi, xử lý các tình huống, đề phòng tai nạn cho trẻ. - Nhắc nhở trẻ không tranh giành đồ chơi của bạn, kết hợp giáo dục trẻ nhường nhịn bạn khi chơi. <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét, tuyên dương trẻ tích cực tham gia vào các HĐ - Nhắc trẻ thu dọn các đồ dùng cùng cô, nhắc nhở trẻ vệ sinh tay chân trước khi vào lớp 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi TC - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi TC - Trẻ chơi - Trẻ thực hiện
---	--

III. Hoạt động chiều

-Trò chơi “ Tìm về đúng nhà”

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ nhận biết được “nhà” của mình theo dấu hiệu đơn giản như màu sắc hoặc hình ảnh
- Rèn khả năng quan sát, ghi nhớ, phản xạ nhanh khi nghe hiệu lệnh
- Trẻ hứng thú tham gia, chơi đoàn kết, không chen lấn

2. Chuẩn bị

- Các “ngôi nhà” ký hiệu bằng màu sắc hoặc hình ảnh (ví dụ nhà màu đỏ, nhà màu xanh)
- Thẻ hoặc vòng tay cùng màu cho trẻ
- Không gian lớp rộng, an toàn

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1.Hoạt động 1. Ổn định	

<p>- Cô trò chuyện nhẹ nhàng “Các con có nhà không? Nhà của con ở đâu?”</p> <p>-Cô giới thiệu trò chơi “Tìm về đúng nhà”</p> <p>2. Hoạt động 2. Thực hiện</p> <p>- Cô chia trẻ thành các nhóm nhỏ, mỗi nhóm có một “ngôi nhà” riêng theo màu hoặc ký hiệu</p> <p>-Cô giải thích</p> <p>+Khi có hiệu lệnh, các con đi chơi tự do</p> <p>+Khi cô nói “Về nhà!”, các con phải chạy nhanh về đúng nhà của mình</p> <p>-Cô làm mẫu cùng 1–2 trẻ</p> <p>-Cô cho trẻ chơi 2–3 lần</p> <p>Trong khi chơi cô quan sát, nhắc trẻ chạy nhẹ nhàng, không xô đẩy. Động viên trẻ tìm đúng nhà</p> <p>*Nhận xét-củng cố</p> <p>-Cô hỏi trẻ</p> <p>+Con về nhà màu gì?</p> <p>Khen trẻ tìm đúng, động viên trẻ còn chậm</p> <p>3.Hoạt động 3. Kết thúc</p> <p>- Cô nhận xét chung, khen trẻ chơi tốt, cho trẻ chuyển sang hoạt động khác nhẹ nhàng</p>	<p>- Trẻ trò chuyện</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>-Trẻ chơi</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ thực hiện</p>
---	--

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 6 ngày 8 tháng 5 năm 2026

I. Hoạt động học: LVPTTCKNXH&TM

ÂM NHẠC: -VĐTN “Trời nắng trời mưa”

-NH: Cho tôi đi làm mưa với

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết được tên bài hát, biết hát vận động cùng cô bài hát “Trời nắng trời mưa”. Hiểu đơn giản nội dung: trời nắng – trời mưa và hoạt động của con người.

- Biết hát bài “Cho tôi đi làm mưa với” theo cô.

b. Kỹ năng

- Biết vận động minh họa theo lời bài hát (che nắng, trú mưa, chạy nhanh...)

- Phát triển vận động toàn thân, phản xạ nhanh khi thay đổi tình huống.

- Biết lắng nghe và cảm nhận giai điệu bài hát “Cho tôi đi làm mưa với”.

c. Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động

- Mạnh dạn, tự tin, vui vẻ khi vận động cùng cô và bạn

2. Chuẩn bị

- Đồ dùng của cô: Máy tính, loa, nhạc bài “Trời nắng trời mưa; Cho tôi đi làm mưa với”, xác xô.

- Đồ dùng của trẻ: Mic, trống, xác xô.

- Trang phục: Cô và trẻ gọn gàng

- Tâm thế: Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Gợi mở</p> <p>- Cô kéo vali bước vào, giọng vui tươi</p> <p>“Loa loa loa... hôm nay cô có một chuyến đi rất đặc biệt... các con có muốn đi cùng cô không nào?</p> <p>Nhưng mà... cô đang băn khoăn không biết hôm nay trời sẽ như thế nào nhỉ?</p> <p>(Cô mở vali lần lượt lấy cái kính, cái ô)</p> <p>+ Các con ơi! Đây là cái gì? (Cái kính)</p> <p>+ Kính để đi khi trời như thế nào?</p> <p>+ Thế còn đây là gì? (Cái ô)</p> <p>+ Khi nào thì chúng mình cần dùng ô?</p> <p>=> Cô KĐ lại và dẫn dắt vào bài: Có lúc trời nắng, có lúc trời mưa... và có một bài hát rất vui nói về điều đó chính là bài “Trời nắng trời mưa”. Hôm nay, cô mời các con cùng lắng nghe và vận động cùng với cô nhé!</p> <p>2. Hoạt động 2. VĐTN “Trời nắng trời mưa”</p> <p>- Cô và trẻ cùng hát 1,2 lần.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ quan sát</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ hát cùng cô</p>

<p>- Để bài hát thêm sinh động, cô vận động minh họa theo bài hát.</p> <p>+ Cô hát và vận động 1,2 lần cho trẻ xem.</p> <p>Các con hãy nhìn cô thật kỹ nhé, xem chú thỏ khi trời nắng và trời mưa sẽ làm gì nào:</p> <p>+ “Trời nắng thỏ đi tắm nắng”-Trẻ đưa tay che trán, bước đi nhẹ nhàng.</p> <p>+ “Vươn vai....đôi tai” -Trẻ vươn cao-rung đầu nhẹ</p> <p>+”Nhảy tót...năng mới” –Trẻ nhảy nhẹ nhàng</p> <p>+ “Bến nhau...chơi” – Trẻ vẫy tay hoặc nắm tay bạn.</p> <p>+ “Mưa to rồi...chạy thôi” –Trẻ che đầu, chạy nhanh về nhà.</p> <p>*Trẻ thực hiện:</p> <p>- Cô cùng trẻ vận động lần 1-2 lần.</p> <p>Lời dẫn: Bây giờ các con là những chú thỏ đáng yêu, chúng mình cùng vận động nhé!</p> <p>-Lần 2:</p> <p>“Các con là thỏ con...còn cô sẽ là thỏ mẹ..”</p> <p>+Thỏ con ơi! Trời nắng rồi, ra ngoài chơi thôi</p> <p>+Ôi mưa rồi, các con chạy nhanh về với mẹ nào!</p> <p>- Cho trẻ hát và vận động theo tổ, nhóm, cá nhân.</p> <p>- Cô quan sát, động viên, khen trẻ</p> <p>- Hỏi lại: Chúng mình vừa vận động bài hát gì?</p> <p>*Trò chơi “Bé yêu tạo dáng”</p> <p>-Cô giới thiệu trò chơi: Bây giờ chúng mình sẽ chơi một trò chơi rất thú vị - “<i>Bé yêu tạo dáng</i>”nhé!</p> <p>- Cách chơi: Khi cô nói</p> <p>+“Nắng” – Trẻ tạo dáng tự do</p> <p>+“Mưa” – Trẻ chạy nhanh trú mưa</p> <p>-Trẻ chơi 2-3 lần.</p> <p>* Nghe hát: Cho tôi đi làm mưa với</p> <p>- Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả.</p> <p>-Lần 1: Cô hát kết hợp nét mặt, cử chỉ.</p> <p>Đàm thoại:</p> <p>+ Bài hát nói về điều gì?</p> <p>+ Bạn nhỏ muốn làm gì?</p>	<p>-Trẻ xem</p> <p>-Trẻ chú ý quan sát</p> <p>-Trẻ vận động cùng cô</p> <p>-Trẻ thực hiện</p> <p>-Trẻ hát cùng cô</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>-Trẻ chơi</p> <p>-Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>-Trẻ trả lời</p>
---	--

<p>* CTD: Vẽ tự do trên sân trường.</p> <p>+ Trẻ vẽ tự do theo ý thích trên sân trường.</p> <p>+ Cô quan sát, động viên khuyến khích trẻ, nhắc trẻ vui chơi đoàn kết.</p> <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.</p>	<p>- Trẻ chơi</p>
--	-------------------

III. Hoạt động chiều

-Liên hoan văn nghệ . Bình bầu bé ngoan

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ nhớ và thể hiện lại một số bài hát, điệu múa, trò chơi âm nhạc đã học.
- Biết lắng nghe, cổ vũ cho bạn.
- Rèn kỹ năng tự tin biểu diễn trước tập thể.
- Biết bình chọn, nêu ý kiến để chọn bạn “Bé ngoan” tiêu biểu.
- Trẻ hứng thú, vui vẻ khi tham gia liên hoan.

2. Chuẩn bị

- Nhạc các bài hát trong chủ đề “Ngôi nhà gia đình ở” (loa, máy tính/điện thoại).
- Trang phục gọn gàng, một số phụ kiện múa (hoa, nơ, trống lắc...).
- Thẻ bông hoa/ sticker để bình chọn bé ngoan.
- Ghế ngồi cho khán giả và khu vực biểu diễn..

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <p>- Cô cho trẻ hát và vận động theo một bài hát vui nhộn để tạo không khí.</p> <p>- Giới thiệu chương trình: “Hôm nay lớp mình tổ chức Liên hoan văn nghệ – Bình bầu bé ngoan để chào mừng một tuần học tập chăm ngoan”.</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p>
<p>2. Hoạt động 2: Liên hoan văn nghệ</p> <p>- Cho trẻ lần lượt đăng ký biểu diễn: hát đơn ca, song ca, tốp ca, múa, đọc thơ, kể chuyện...</p> <p>- Khuyến khích các nhóm/cá nhân tự tin thể hiện.</p> <p>- Cả lớp cùng vỗ tay, cổ vũ.</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p>
<p>3. Hoạt động 3: Bình bầu bé ngoan</p>	

TUẦN 3:**Chủ đề nhánh: TRANG PHỤC CỦA BÉ MÙA HÈ**

(Thời gian thực hiện: Từ ngày 11/5 đến ngày 15/5/2026)

1. Yêu cầu**a. Kiến thức**

- MT2*. Tập các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp
- MT4*. Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi đi theo đường thẳng(ở trên sàn) hoặc cầm đồ vật nhỏ trên tay và đi hết đoạn đường 1,8-2m.
- MT7*. Trẻ thực hiện các vận động, cử động cổ tay, bàn tay, ngón tay trong các vận động
- MT8*. Trẻ xếp tháp, lồng hộp, xếp chồng được 4-5 hình khối.
- MT11*. Biết thể hiện một số nhu cầu ăn uống, vệ sinh bằng cử chỉ/lời nói. Biết gọi người lớn khi có nhu cầu đi vệ sinh
- MT12. Chấp nhận đội mũ khi ra nắng, đi dày dép, mặc quần áo ấm khi trời lạnh –
- MT13*: Làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn.
- MT19*. Nhận biết một số đồ dùng đồ chơi
- MT22*: Nhận biết một số màu cơ bản, kích thước, hình dạng, số lượng, vị trí trong không gian
- MT26*. Trả lời được câu hỏi đơn giản: “Ai đây? Con gì đây? Cái gì đây?”
- MT27*. Nhắc lại từ ngữ và câu ngắn.
- MT28*. Đọc theo, đọc tiếp cùng cô tiếng cuối của câu thơ.
- MT29*. Nói được câu đơn có 2-3 tiếng.
- MT30*. Chủ động nói nhu cầu, mong muốn của bản thân.
- MT37*. Làm theo một số yêu cầu đơn giản của người lớn
- MT39. Chơi thân thiện cạnh trẻ khác.
- MT40*. Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát, bản nhạc quen thuộc (dặm chân, lắc lư, vỗ tay).
- MT41*. Thích vẽ, xem tranh xâu hạt, xếp hình đơn giản
- Trẻ nhận biết và gọi tên một số trang phục mùa hè của mình nh: Quần áo cộc, váy, mũ....
- Trẻ nhận biết và gọi đúng cái áo, cái quần, biết đây là trang phục mặc vào mùa hè.
- Trẻ biết bước lên xuống cầu thang theo hướng dẫn của cô
- Trẻ biết chơi trò chơi “Bạn nào nhanh”
- Trẻ biết tên gọi, màu sắc, xếp chồng khít lên nhau theo sự hướng dẫn của cô để thành ao cá.
- Trẻ nhớ tên bài thơ, biết đọc thơ theo cô, hiểu sơ qua nội dung bài thơ “Đôi dép”.
- Trẻ biết được tên bài hát, biết hát vận động cùng cô bài hát “Mời bạn vui”. Hiểu đơn giản nội dung bài hát. Biết chơi trò chơi âm nhạc: Múa cùng khăn

b. Kỹ năng

- Trẻ trả lời được các câu hỏi và biết nhắc cùng cô
- Trẻ có kỹ năng cầm bút bằng 3 đầu ngón tay, ngồi đúng cách ngồi thẳng lưng, ngẩng cao đầu
- Trẻ có kỹ năng tô màu không chườm ra ngoài
- Trẻ trả lời các câu hỏi của cô rõ ràng.
- Rèn sự chú ý và khả năng ghi nhớ.

c. Thái độ

- Biết nghe lời cô giáo hướng dẫn
- Trẻ mạnh dạn, tự tin, có ý thức tổ chức kỷ luật.
- Giáo dục trẻ biết giữ gìn sản phẩm của mình tạo ra.
- Trẻ biết yêu thương, vâng lời cô giáo

2. Chuẩn bị**a. Trang trí, tạo môi trường lớp học**

- Trang trí tranh ảnh về bố, anh chị em khác nhau.
- Các góc chơi trang trí đồ dùng đồ chơi theo chủ đề như: Tranh, ảnh, lô tô, đồ chơi bằng nhựa, gỗ, len ở các góc hoạt động

b. Đồ dùng dạy học của cô

- Đồ dùng sử dụng an toàn, hiệu quả, phù hợp với chủ đề, có màu sắc rõ ràng, gần gũi sáng tạo dễ sử dụng.
- Đồ chơi sáng tạo có màu sắc rõ nét, an toàn, đủ cho cô và trẻ sử dụng.
- Các trò chơi vận động, trò chơi dân gian.
- Các bài thơ, câu chuyện, câu đố, đồng dao, ca dao về chủ đề.

c. Tài liệu, học liệu của trẻ

- Giấy màu, bút chì, sáp, keo, kéo, đất.
- Các hình khối, hàng rào, nút nhựa, bút chì, sáp màu, giấy vẽ, đất nặn.
- Sách làm quen với toán, tạo hình.
- Đồ dùng đồ chơi ở các góc phong phú đa dạng, đủ cho trẻ sử dụng.

3. Các hoạt động theo tuần**3.1. Đón trẻ****3.2. Thể dục sáng****3.3. Hoạt động góc****a. Dự kiến nội dung góc chơi**

- Góc TTV: Tắm cho búp bê
- Góc HĐVĐV: Xây bể bơi
- Góc học tập: Xem tranh về thời tiết mùa hè.
- Góc nghệ thuật: Hát các bài hát về mùa hè

- Góc thiên nhiên: Tưới nước cho cây.

b. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bế em, tắm cho búp bê)
- Trẻ nói được tên của bản thân và những người gần gũi khi được hỏi
- Trẻ biết phối hợp cử động được bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong các hoạt động chơi
- Trẻ biết chơi thân thiện cạnh trẻ khác
- Trẻ thích tô màu, vẽ nặn, xé dán, xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc)

c. Chuẩn bị

- Bố trí các khu chơi phù hợp, thuận tiện cho trẻ chơi.
- Khu vực chơi: thao tác vai, xây dựng, Khu vực tạo hình, nghệ thuật, âm nhạc, khu vực học tập
- Các loại đồ dùng tại các khu: Bộ đồ chơi bế em; hàng rào; các loại hoa làm bằng dạ; tranh các hiện tượng thời tiết mùa hè; keo sáp, hoa, lá,.....

d. Tiến hành

- Thoả thuận: Cô giới thiệu các khu chơi: khu vực tắm cho búp bê, khu vực xây dựng bể bơi, khu vực xem tranh, khu vực nghệ thuật. Hướng cho trẻ thích chơi khu nào sẽ tự ý về khu đó để chơi.
- Quá trình chơi: Cô chơi cùng với trẻ hướng dẫn, kích thích trẻ chơi tạo tình huống để trẻ mở rộng nội dung chơi. Trong quá trình trẻ chơi cô hỏi trẻ để trẻ phát triển ngôn ngữ.
 - + Đến khu chơi thao tác vai cô hỏi trẻ: Con đang làm gì đây? Con đang tắm cho ai vậy?
 - + Đến khu xây dựng cô hỏi: Hôm nay các con xây dựng gì? Các con xây dựng bể bơi như thế nào? ...
 - + Đến khu hoạt động với đồ vật: Các con đang chơi gì đây?
 - + Đến khu vực sách: Con đang xem tranh gì vậy?..
 - + Đến khu vực thiên nhiên: Các con đang làm gì vậy? Tại sao phải tưới nước cho cây?...
- Kết thúc chơi: Cô đến từng khu vực chơi và nhận xét kết thúc khu chơi đó, đồng thời mời các bạn ở khu chơi đó đến khu chơi tiếp theo để nhận xét kết thúc... sau đó cô mời tất cả các góc chơi đến góc xây dựng nhận xét và kết thúc hoạt động góc.

4. Hoạt động soạn theo ngày:

Thứ 2 ngày 11 tháng 5 năm 2026

I. Hoạt động học: LVPTNT

- Nhận biết: Trang phục mùa hè
- Hát: “Mùa hè đến rồi”

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nhận biết và gọi tên một số trang phục mùa hè của mình nh: Quần áo cộc, váy, mũ....
- Trẻ biết đợc lợi ớch của những trang phục của mình.

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng chú ý, quan sát cho trẻ
- Rèn kỹ năng nói rõ ràng, biết diễn đạt những câu, từ chỉ tên gọi và công dụng
- Phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

c. Thái độ

- Giáo dục trẻ phải mặc trang phục mốt và đội mũ khi đi ra ngoài.
- Trẻ biết giữ gìn đồ dùng của mình.

2. Chuẩn bị

- Quần áo, váy (Đồ thật)
- Tranh quần ỏ
- Tranh lô tô của trẻ (Quần áo, váy mùa hè, áo khoác, mũ)
- NĐTT: Âm nhạc
- TTHĐ: Trẻ ngồi theo đội hỡnh chữ U

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Gây hứng thú.</p> <p>- Cô cho trẻ hát bài “Mùa hè đến”</p> <p>+ Các con vừa hát bài hát gì?</p> <p>+ Mùa hè đến thời tiết nh thế nào?</p> <p>+ Trời nắng nóng khi ra ngoài đờng các con phải làm gì?</p> <p>+ Phải mặc quần áo như thế nào?</p> <p>- Cô khái quát: Mùa hè thời tiết thờng nắng nóng nhất trong một năm nên mọi ngời khi ra đờng phải đội mũ, nón để không bị cảm nắng và ăn mặc mát mẽ. Để biết mặc mát mẽ là mặc quần áo như thế nào thì chúng mình cùng cô tìm hiểu về một số trang phục mặc trong mùa hè nhé.</p> <p>2. HĐ2. Quan sát , trò chuyện về trang phục mùa hè</p> <p>* Cô đưa quần đùi màu xanh ra hỏi trẻ:</p> <p>+ Cô có gì đây?</p> <p>- Đây là quần đùi. (Cho trẻ nhắc lại theo hình thức cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân)</p>	<p>Trẻ hát</p> <p>Trẻ đàm thoại cùng cô</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ quan sát và đàm thoại cùng cô</p>

<p>+ Quần đùi có đặc điểm gì?</p> <p>+ Quần đùi có màu gì?</p> <p>+ Quần đùi dùng để làm gì?</p> <p>+ Quần đùi mặc vào mùa nào?</p> <p>- Vì sao quần đùi mặc vào mùa hè? (Vì trời rất nóng)</p> <p>- Chốt ý: Đây là quần đùi, dùng để mặc, quần đùi màu xanh, quần đùi dùng để mặc vào mùa hè thời tiết nóng nực .</p> <p>* Áo cộc:</p> <p>- Cô có cái gì đây? Cái áo.</p> <p>- Đây là áo cộc. (Cho trẻ nhắc lại theo hình thức cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân)</p> <p>- Cái áo cộc có đặc điểm gì? Áo dài tay hay áo ngắn tay?</p> <p>- Đây là phần gì của áo? Cổ áo.</p> <p>- Áo có màu gì?</p> <p>- Áo dùng để làm gì?</p> <p>- Mùa nào thì mặc áo cộc.</p> <p>- Cô chốt: Đây là áo cộc, áo cộc có tay áo ngắn, cổ áo, màu hồng, áo cộc dùng để mặc vào mùa hè rất mát mẻ.</p> <p>* Cô đưa váy màu ra hỏi trẻ:</p> <p>+ Cô có gì đây?(Các câu hỏi tương tự như hỏi quần cộc)</p> <p>+ Váy cho các bạn nào mặc? Bạn trai hay bạn Gái mặc?</p> <p>Khái quát: Chúng mình vừa tìm hiểu một số trang phục mùa hè nh áo cộc, quần cộc, váy để mặc cho phù hợp với thời tiết nóng</p> <p>+ Mở rộng: Ngoài ra mùa hè còn cần rất nhiều trang phục nữa là những gì?</p> <p>- Ngoài ra còn rất nhiều trang phục trong mùa hè: Nh nón, mũ, dép, quần áo đi ra trời nắng, kính, khẩu trang, quần áo tắm biển.</p> <p>* Giáo dục trẻ</p>	<p>Trẻ nhắc</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời theo ý hiểu</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ quan sát, trả lời</p> <p>Trẻ nói</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ quan sát và trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>
---	---

<p>-Mùa hè thời tiết nắng nóng chúng mình phải mặc trang phục mát và đội mũ khi đi ra ngoài và luôn giữ gìn quần áo sạch sẽ thơm tho, nếu đùa nghịch ra nhiều mồ hôi thì phải thay quần áo ngay để giữ gìn sức khỏe của mình.</p> <p>* Trò chơi củng cố</p> <p>*Trò chơi 1“ Thi xem ai nhanh”</p> <p>-Cô chia rô trong đó có lô tô (Quần áo cọc, váy mùa hè, áo khoác)</p> <p>-Cô nêu cách chơi</p> <p>-Cho trẻ chơi 2-3 lần</p> <p>* Trò chơi 2 “Ai khéo nhất”</p> <p>-Cách chơi: Cô đã chuẩn bị một quây quần áo yêu cầu trẻ đi chợ và mua về các bộ quần áo mặc vào mùa hè, bạn nào chọn đúng sẽ là người thắng cuộc.</p> <p>-LC: Bạn nào chọn sai sẽ phải hát một bài</p> <p>-Cho trẻ chơi 2 lần</p> <p>3. Hoạt động 3.Kết thúc</p> <p>-Cho trẻ hát “Trời nắng trời ma” nhẹ nhàng chuyển tiếp</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ nhận loto</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ hát và ra chơi</p>
---	---

II. Hoạt động dạo chơi ngoài trời

- Hoạt động: NBTN cái áo, cái quần

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ nhận biết và gọi đúng cái áo, cái quần, biết đây là trang phục mặc vào mùa hè.
- Trẻ nói được từ đơn, từ ngắn, phát triển khả năng quan sát và ghi nhớ cho trẻ.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, biết giữ gìn quần áo sạch sẽ.

2. Chuẩn bị

- chiếc áo, chiếc quần thật với màu sắc nổi bật
- Tranh ảnh minh họa
- Không gian lớp gọn gàng

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô trò chuyện với trẻ về thời tiết mùa hè - Hỏi trẻ khi trời nóng chúng mình mặc gì - Dẫn dắt vào bài học 	<p>- Trẻ thực hiện</p>

<p>2. Hoạt động 2. Nhận biết tập nói</p> <p>*Nhận biết cái áo</p> <p>-Cô cho trẻ quan sát cái áo</p> <p>-Cô hỏi:</p> <p>+Đây là cái gì?</p> <p>-Cô nói mẫu rõ ràng “cái áo</p> <p>-Cho trẻ nói theo cả lớp, nhóm, cá nhân</p> <p>-Cô hỏi thêm</p> <p>+Áo mặc vào đâu?</p> <p>Gợi ý trẻ trả lời</p> <p>*Nhận biết cái quần</p> <p>- Cô cho trẻ quan sát cái quần</p> <p>- Cô hỏi:</p> <p>+Đây là cái gì?</p> <p>-Cô nói mẫu “cái quần</p> <p>-Cho trẻ nhắc lại nhiều lần</p> <p>-Cô hỏi:</p> <p>+Quần mặc vào đâu?</p> <p>*Cô cho trẻ so sánh đơn giản</p> <p>-Áo mặc phía trên</p> <p>-Quần mặc phía dưới</p> <p>* củng cố: Trò chơi “Chọn đúng trang phục”</p> <p>- Cô giới thiệu tên và hướng dẫn cách chơi trò chơi.</p> <p>- Cô cho trẻ chơi 2 đến 3 lần.</p> <p>3.Hoạt động 3. Kết thúc</p> <p>Cô nhận xét, khen trẻ.</p> <p>Cho trẻ xem thêm sách tranh về các trang phục mùa hè</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ đưa ra ý kiến</p> <p>-Trẻ nhắc lại</p> <p>-Trẻ quan sát</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ nhắc lại</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>-Trẻ thực hiện</p>
---	---

III. Hoạt động chiều

- Hoạt động : Trẻ tập gấp quần áo

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết quần áo sau khi mặc cần được gấp gọn gàng
- Trẻ bước đầu biết cách gấp quần áo đơn giản theo hướng dẫn, rèn vận động tinh và sự khéo léo
- Trẻ có ý thức giữ gìn đồ dùng cá nhân, hứng thú tham gia hoạt động

2. Chuẩn bị

- Một số áo, quần (loại mềm, dễ gấp)
- Bàn hoặc thảm sạch
- Rổ đựng quần áo

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.HĐ1.Ổn định – Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô trò chuyện với trẻ <p>“Quần áo của chúng mình sau khi mặc xong thì để ở đâu?”</p> <p>Dẫn dắt vào hoạt động “Hôm nay chúng mình cùng tập gấp quần áo nhé”</p> <p>2.HĐ2.Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lần 1 cô làm mẫu không giải thích -Lần 2 cô làm mẫu kết hợp lời nói: Cô trải áo ra cho phẳng. Cô gấp một bên áo vào giữa, sau đó gấp bên còn lại. Cuối cùng cô gấp đôi lại cho gọn gàng. Đối với quần, cô đặt quần thẳng, cô gấp hai ống quần chồng lên nhau, rồi gấp đôi lại. <p>*Trẻ thực hiện</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô phát quần áo cho trẻ -Hướng dẫn trẻ làm theo từng bước -Cô quan sát, giúp đỡ trẻ còn lúng túng -Động viên, khen trẻ <p>*Nhận xét: Cô cho trẻ xem sản phẩm</p> <ul style="list-style-type: none"> -Khen trẻ gấp gọn gàng <p>Động viên trẻ chưa tốt</p> <p>3.HĐ3. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ ra về vui vẻ, biết giữ vệ sinh sau hoạt động. -Cô cất dọn đồ dùng gọn gàng. 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ trò chuyện - Trẻ lắng nghe -Trẻ chú ý quan sát và lắng nghe -Trẻ chơi -Trẻ thực hiện -Trẻ cất dọn đồ dùng

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiên thức, kỹ năng:
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 3 ngày 12 tháng 5 năm 2026

I. Hoạt động học: LVPTTC

- VDCB: Tập bước lên xuống cầu thang

- TCVD: Bạn nào nhanh

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết bước lên xuống cầu thang theo hướng dẫn của cô
- Trẻ biết chơi trò chơi “Bạn nào nhanh”

c. Thái độ

- Giáo dục trẻ chú ý học bài, không xô đẩy nhau.

2. Chuẩn bị

- Đồ dùng: Cầu thang tập, xác xô
- Trang phục: Cô và trẻ gọn gàng để cử động.
- Tâm thế: Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động.
- Kiểm tra sức khỏe của trẻ.

3. Tiến hành hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Khởi động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng khởi động theo nền nhạc đi thành vòng tròn với các kiểu đi (cô đi ngược chiều với trẻ). Cô cho trẻ đi thường - chạy chậm - chạy nhanh - chạy chậm - đi thường chuyển đội hình thành 2 hàng dọc. <p>2. Trọng động</p> <p>a. Bài tập phát triển chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho cả lớp tập các động tác trên nền nhạc: “Mùa hè đến” - Cơ tay – bả vai: + 2 tay giơ lên cao, hạ xuống(3 lần 4 nhịp) - Cơ bụng – cơ lưng: + Cúi người xuống, đứng thẳng người lên(2 lần 4 nhịp) - Chân: + Bật tại chỗ(2 lần 4 nhịp) <p>b. Vận động cơ bản: Tập bước lên xuống cầu thang</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên bài: Tập bước lên xuống cầu thang - Cho trẻ nhắc lại tên bài tập. <p>* Cô tập mẫu:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô tập mẫu lần 1: Cô tập không phân tích động tác. 	<p>Trẻ khởi động cùng cô</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p>

<p>+ Cô tập mẫu lần 2: Cô tập kết hợp phân tích động tác: Cô đứng trước cầu thang, tay vịn nhẹ, lần lượt bước từng chân lên cầu thang rồi bước xuống nhẹ nhàng, mắt nhìn phía trước</p> <p>+ Lần 3: Cô mời 2 trẻ khá lên thực hiện cho cả lớp quan sát động tác.</p> <p>- Cô nhận xét, động viên, khen trẻ</p> <p>* Trẻ tập:</p> <p>- Cả lớp tập: 2-3 lần</p> <p>- Cô bao quát và sửa sai cho trẻ, động viên khen trẻ.</p> <p>- Khi trẻ tập thành thạo cho trẻ thi đua nhau giữa 2 tổ (2-3 lần)</p> <p>=> Cô bao quát động viên khen trẻ.</p> <p>- Cho 2 trẻ khá lên tập lại 1 lần.</p> <p>+ Chúng mình vừa tập bài thể dục gì?</p> <p>3. Trò chơi vận động: Bạn nào nhanh.</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi: Bạn nào nhanh.</p> <p>- Cho trẻ nhắc lại tên trò chơi.</p> <p>- Cô nói cách chơi</p> <p>- Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần (Cô và trẻ cùng chơi)</p> <p>- Cô động viên trẻ, khen trẻ.</p> <p>+ Chúng mình vừa chơi trò chơi gì?</p> <p>4. Hồi tĩnh:</p> <p>- Nhận xét, cho trẻ đi 1-2 vòng sân.</p>	<p>Trẻ chú ý quan sát</p> <p>Trẻ tập</p> <p>Trẻ tập</p> <p>Trẻ thi đua</p> <p>Trẻ lên tập lại</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ nhắc lại</p> <p>Trẻ chơi cùng cô</p> <p>Bạn nào nhanh</p> <p>Trẻ đi nhẹ nhàng.</p>
--	--

II. Hoạt động dạo chơi ngoài trời

- Nhật lá rụng trong sân trường

- TCVD: Về đúng nhà

- Chơi tự do: Chơi trong vườn cổ tích

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết giữ gìn môi trường xanh, sạch, đẹp

- Phát triển vận động cho trẻ

- Tạo cảm giác thoải mái vui tươi cho trẻ, trẻ thích chơi cùng bạn

- Trẻ thể hiện được sở thích, kỹ năng chơi của bản thân

2. Chuẩn bị

- Địa điểm: Sân trường sạch sẽ, thoáng mát, đảm bảo an toàn cho trẻ.

- Đồ dùng đồ chơi: Xắc xô, mũ thỏ và cáo đủ cho trẻ chơi trò chơi: “Về đúng nhà”, chong chóng, máy bay, con trâu.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ nhắc lại yêu cầu trước khi ra sân, cô khái quát lại. - Khi ra ngoài sân không được chen lấn, xô đẩy bạn, không chạy xa khu vực chơi của lớp, không la hét, biết vâng lời cô giáo. <p>2. Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>*Quan sát, đàm thoại</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhặt lá rụng trong sân trường - Cô hỏi: Các con học ở đâu? - Ở trường mầm non có mát không? - Các con quan sát xem sân trường thế nào? - Muốn trường học được xanh, sạch, đẹp thì phải làm gì? - Vậy cô cùng các con đi nhặt những chiếc lá rụng cho sân trường luôn sạch nào? - Cho trẻ chơi trò chơi: “Gieo hạt” Và chuyển hoạt động. <p>* Trò chơi vận động: Về đúng nhà</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu tên trò chơi, gợi ý hỏi trẻ cách chơi và luật chơi của trò chơi. - Cô khái quát lại cách chơi và luật chơi của trò chơi. - Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi 3-4 lần. - Cô quan sát, bao quát trẻ trong quá trình chơi. - Chơi xong tập trung trẻ lại chơi trò chơi: Đồng hồ quả lắc <p>* Chơi tự do theo ý thích.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô gợi ý cho trẻ hoạt động tự do theo ý thích. - Chơi đồ chơi có trong sân trường: Cầu trượt, bập bênh... - Khi trẻ tham gia vào hoạt động tự do theo ý thích cô quan sát, có thể gợi ý cho trẻ làm phong phú thêm nội dung chơi, xử lý các tình huống, đề phòng tai nạn cho trẻ. - Nhắc nhở trẻ không tranh giành đồ chơi của bạn, kết hợp giáo dục trẻ nhường nhịn bạn khi chơi. <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét, tuyên dương trẻ tích cực tham gia vào các HĐ 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện - Trẻ trả lời - Trẻ chơi TC - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi TC - Trẻ chơi - Trẻ tham gia - Trẻ thực hiện

- Nhắc trẻ thu dọn các đồ dùng cùng cô, nhắc nhở trẻ vệ sinh tay chân trước khi vào lớp	
---	--

III. Hoạt động chiều

- Bé cùng nhau sắp xếp đồ chơi gọn gàng, sạch sẽ

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết cách cất, sắp xếp đồ chơi đúng nơi quy định.
- Rèn kỹ năng phân loại, sắp xếp gọn gàng, hợp tác cùng bạn.
- Hình thành thói quen giữ gìn đồ dùng, đồ chơi sạch sẽ, ngăn nắp.

2. Chuẩn bị

- Các kệ, hộp, giỏ, thùng phân loại có dán nhãn/hình ảnh - Khăn lau nhỏ cho trẻ vệ sinh đồ chơi trước khi cất.
- Một số đồ chơi bày lộn xộn trong lớp.
- Nhạc vui tươi (có thể bật khi trẻ thực hiện).

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	HD của trẻ
<p>1. HD1. Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ xem video : Đồ dùng để ở đâu - Cô hỏi: “Sau khi chúng mình chơi xong, đồ dùng, đồ chơi để lung tung thì điều gì sẽ xảy ra?” - Cho trẻ trả lời cô gợi mở: - Vậy để lớp mình sạch sẽ, chúng ta cùng nhau sắp xếp nhé! <p>2. HD2. Hướng dẫn cách sắp xếp</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ quan sát các kệ, hộp đựng đã dán nhãn hình ảnh - Hỏi: “Xe ô tô thì cất vào đâu? Búp bê cất chỗ nào?” - Hướng dẫn trẻ lau sạch rồi cất đúng nơi. <p>* Trẻ thực hiện</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chia trẻ thành nhóm nhỏ, mỗi nhóm phụ trách một loại đồ chơi. - Bật nhạc nhẹ nhàng, trẻ vừa sắp xếp vừa thi đua xem nhóm nào nhanh – gọn – sạch. <p>* Nhận xét – củng cố</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cùng trẻ quan sát lớp sau khi đã gọn gàng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ xem video - Trẻ trả lời - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời - Trẻ thực hiện

<p>- Cô khen ngợi, động viên nhóm làm tốt, nhắc nhở nhóm còn chưa chú ý.</p> <p>=>Giáo dục trẻ: “Mỗi khi chơi xong, chúng mình nhớ cất đồ chơi đúng chỗ để lớp mình luôn sạch</p> <p>3.HĐ3. Kết thúc</p> <p>- Cho trẻ cùng hát, vận động theo bài hát “Dọn đồ chơi”</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p>
---	------------------------

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 4 ngày 13 tháng 5 năm 2026

I.Hoạt động học:

- HĐVĐV: Xếp chồng 4-5 khối

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết tên gọi, màu sắc, xếp chồng khít lên nhau theo sự hướng dẫn của cô để thành ao cá.

b. Kỹ năng

- Rèn tư thế ngồi, cách xếp và sự kiên trì và ghi nhớ có chủ định.

c. Thái độ

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn sản phẩm của mình tạo ra.

2. Chuẩn bị

- Đồ dùng của cô: Hình mẫu, bảng con, các khối gỗ vuông màu xanh, đỏ, rỗng.
- Đồ dùng của trẻ: Bảng con, các khối gỗ vuông màu xanh, đỏ, rỗng.
- Tâm thế: Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động

3.Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1.Gợi mở:</p> <p>- Cô và trẻ cùng hát bài: Mùa hè đến</p>	<p>Trẻ hát</p>

<p>+ Các con vừa hát bài hát gì? + Bài hát nói về mùa gì? => Bài hát nói về màu sắc của các loại hoa.</p> <p>2. HĐVDV: Xếp chồng 4-5 khối.</p> <p>* Quan sát đàm thoại hình mẫu. - Cho trẻ chơi trò chơi “Trời tối, trời sáng”. - Cô xuất hiện hình mẫu và hỏi trẻ + Cô có cái gì đây? - Đúng rồi đây là nhà cao tầng mà cô xếp chồng 6 - 8 khối gỗ đây. - Cả lớp nói từ “Xếp chồng 4-5 khối” cùng cô nào. + Các con cùng nhau quan sát thật kỹ xem xếp chồng 6-8 khối gỗ này như thế nào? + Xếp bằng cái gì? => Cô xếp chồng các khối gỗ vuông màu xanh và màu đỏ xen kẽ nhau, xếp chồng 4-5 khối, xếp khít nhau mới không bị đổ.</p> <p>* Làm mẫu - Để các con biết xếp chồng 4-5 khối, các con chú ý quan sát cô xếp trước nhé. - Cô cầm khối gỗ, cô đặt lên bàn, cô lại xếp chồng lên nhau, xếp xen kẽ màu xanh và màu đỏ cứ xếp chồng khít lên nhau nhẹ nhàng, xếp hết các khối, vậy là cô xếp được 1 toàn nhà cao tầng rồi. + Cô vừa xếp chồng bao nhiêu khối?</p> <p>* Trẻ thực hiện - Cô cho trẻ lấy đồ dùng về chỗ ngồi. - Cô hỏi trẻ cách xếp. - Trẻ xếp cô mở nền nhạc nền cho trẻ. - Cô bao quát, khen động viên trẻ. - Trẻ nào chưa biết xếp cô hướng dẫn và giúp đỡ trẻ.</p> <p>* Trung bày sản phẩm - Cho trẻ dừng tay và chơi trò chơi “Thử dục” - Cô giúp trẻ trưng bày sản phẩm. - Cô hướng dẫn trẻ nhận xét bài của mình của bạn. - Con thích hàng rào của bạn nào? Vì sao? - Cô nhận xét tuyên dương trẻ .</p>	<p>Mùa hè đến Mùa hè ạ</p> <p>Trẻ chơi Trẻ quan sát Nhà cao tầng ạ</p> <p>Trẻ nói Trẻ nói</p> <p>Xếp chồng khít nhau Khối gỗ vuông.</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ quan sát và lắng nghe</p> <p>Xếp chồng 4-5 khối</p> <p>Trẻ xếp</p> <p>Trẻ quan sát nhận xét cùng cô Trẻ trả lời</p> <p>Xếp chồng 4-5 khối</p>
---	---

+ Cô dạy các con làm gì? 3.Hoạt động 3. Kết thúc - Cô nhận xét cho trẻ ra chơi	Trẻ ra chơi
---	-------------

II. Hoạt động dạo chơi ngoài trời

- Trò chơi: Ôn nhận biết “Màu đỏ-màu vàng-màu xanh”

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ nhận biết và gọi đúng tên 3 màu cơ bản đỏ, vàng, xanh
- Rèn khả năng quan sát, phân biệt màu sắc và phản xạ nhanh
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.

2. Chuẩn bị

- Các đồ vật hoặc thẻ màu đỏ, vàng, xanh
- Vòng hoặc rổ có màu tương ứng
- Sân chơi sạch sẽ, an toàn

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ ra sân, trò chuyện nhẹ nhàng +Hôm nay cô có những màu gì đây? -Cô giơ lần lượt màu đỏ, vàng, xanh cho trẻ gọi tên <p>2.Hoạt động 2: Ôn nhận biết màu</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô giơ từng màu và nói mẫu “Màu đỏ” “Màu vàng” “Màu xanh” -Cho trẻ nói theo cả lớp, nhóm, cá nhân -Cô hỏi lại “Đây là màu gì?” -Khuyến khích trẻ trả lời <p>* Củng cố:</p> <p>Trò chơi 1 “Chọn đúng màu”</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô giới thiệu tên và hướng dẫn cách chơi trò chơi -Trẻ chơi 2 đến 3 lần. <p>Trò chơi 2: “Về đúng nhà”</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô chuẩn bị 3 “ngôi nhà” màu đỏ, vàng, xanh -Khi có hiệu lệnh, trẻ chạy về đúng nhà theo màu cô yêu cầu -Trẻ chơi 2-3 lần 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ ra sân -Trẻ TL -Trẻ quan sát và lắng nghe -Trẻ TL -Trẻ lắng nghe và chơi theo sự hướng dẫn của cô

3. Hoạt động 3. Kết thúc

- Cô nhận xét, khen trẻ.

III. Hoạt động chiều

- Trẻ hát các bài hát trong chủ đề.

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ nhớ và hát đúng một số bài hát quen thuộc trong chủ đề Mùa hè đến rồi.
- Biết tên bài hát, nội dung ngắn gọn.
- Hát rõ lời, đúng giai điệu.
- Biết vận động minh họa đơn giản theo bài hát.
- Hứng thú, tự tin khi hát cùng cô và bạn.
- Yêu thích hoạt động âm nhạc.

2. Chuẩn bị

- Các bài hát trong chủ đề “Mùa hè đến rồi”
- Nhạc cụ gõ đơn giản: Trống lắc, xúc xắc, phách tre.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. HĐ1. Ổn định – Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng chơi trò chơi “ Vũ điệu hoá đá” <p>2. HĐ2. Ôn các bài hát</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhắc lại từng bài, cho trẻ hát theo các hình thức: - Cả lớp cùng hát. - Nhóm bạn hát. - Cá nhân hát (cô khuyến khích nhưng không ép). - Khi hát, cô khuyến khích trẻ dùng nhạc cụ gõ đệm hoặc vận động minh họa. <p>* Trò chơi âm nhạc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghe nhạc đoán BH: Cô mở nhạc dạo, trẻ đoán và hát theo. - Cô khuyến khích trẻ thực hiện <p>3. HĐ3. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng hát lại bài “Gọi tên cảm xúc” để chào tạm biệt. - Cô khen ngợi sự tự tin, chăm ngoan của các bạn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện - Trẻ lắng nghe - Trẻ thực hiện - Trẻ thực hiện - Trẻ hát cùng cô

V. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 5 ngày 14 tháng 5 năm 2026

I. Hoạt động học: LVPTNN:

-Thơ: Đôi dép

-Trò chơi: Hãy chọn đúng

1. Mục đích- yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nhớ tên bài thơ, biết đọc thơ theo cô, hiểu sơ qua nội dung bài thơ “Đôi dép”.

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng nghe, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

c. Thái độ

- Giáo dục trẻ chú ý học bài

2. Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô: Tranh minh thơ, que chỉ tranh, đôi dép thật
- Trang phục: Cô và trẻ gọn gàng.
- Tâm thế: Trẻ thoải mái khi tham ra vào hoạt động.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Gợi mở:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng hát bài “Đôi dép”. + Chúng mình vừa hát bài hát gì? + Bài hát nói về cái gì? - Bài hát nói về ánh nắng và em bé. Có 1 bài thơ nói về tia nắng đấy! Các con chú ý nghe cô đọc nhé. <p>2. Hoạt động 2. Đọc thơ: Đôi dép.</p> <p>a. Cô đọc mẫu</p> <ul style="list-style-type: none"> + Lần 1: Cô đọc diễn cảm. + Lần 2: Cô đọc thơ kết hợp với tranh minh họa. <p>b. Đàm thoại - giảng giải</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô vừa đọc bài thơ gì? 	<p>Trẻ hát cùng cô</p> <p>Trẻ TL</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ nghe</p>

<p>+ Bài thơ nói về cái gì? + Đôi dép dùng để làm gì? => Giảng giải nội dung cho trẻ</p> <p>c. Dạy trẻ đọc thơ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cả lớp đọc thơ cùng cô 2-3 lần. - Cho trẻ đọc theo tổ, nhóm, cá nhân: 2-3 lần - Bao quát, động viên, sửa sai cho trẻ. <p>+ Cô vừa dạy các con bài thơ gì?</p> <p>d. Trò chơi: Hãy chọn đúng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi. - Tổ chức trẻ chơi 2- 3 lần. - Cô nhận xét và hỏi: Các con vừa chơi trò chơi gì? <p>3.Hoạt động 3. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét, cho trẻ ra chơi. 	<p>Trẻ đọc</p> <p>Trẻ lắng nghe Trẻ đọc</p> <p>Trẻ chơi Hãy chọn đúng</p> <p>Trẻ ra chơi.</p>
--	---

II. Hoạt động dạo chơi ngoài trời

- Quan sát “Thời tiết trong ngày”

- TCVD: Gieo hạt

- Chơi tự do: Xâu vòng bằng hạt hạt

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ quan sát nhận biết đặc điểm thời tiết trong ngày.
- Có ý thức tự giác ăn mặc phù hợp với thời tiết, bảo vệ sức khỏe của bản thân.
- Tham gia tích cực vào trò chơi vận động, trò chơi dân gian cùng cô.
- Có ý thức tốt trong quá trình tham gia các hoạt động

2. Chuẩn bị

- Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, phù hợp.
- Đồ dùng đồ chơi hoạt động ngoài trời: Dây, vòng, bóng, phấn

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ xếp hàng điếm danh. - Hát bài : Đi chơi <p>2.Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>* Quan sát: Thời tiết trong ngày</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ ra đứng chỗ tiện cho việc quan sát và quan sát cùng cô, cô là người đặt ra các câu hỏi: 	<p>- Trẻ thực hiện</p>

<p>+ Chúng mình đang đứng ở đâu đây?</p> <p>+ Con thấy thời tiết hôm nay có đặc điểm gì? Vì sao con biết hôm nay trời nắng (mưa)?</p> <p>+ Thời tiết hôm nay có gì khác với thời tiết hôm qua?</p> <p>+ Quan sát bầu trời ngày hôm nay con thấy ntn?</p> <p>+ Thời tiết nay có ảnh hưởng gì đến sức khỏe của chúng mình không?</p> <p>+ Thời tiết hôm nay chúng mình phải như thế nào?</p> <p>+ Con sẽ lựa chọn bộ trang phục ntn? Vì sao?</p> <p>* TCVD: Gieo hạt</p> <p>- Trẻ nhắc lại luật chơi, cách chơi của các trò chơi</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi các trò chơi.</p> <p>* Chơi theo ý thích</p> <p>- Cho trẻ chơi xâu vòng bằng hạt</p> <p>- Cô gợi ý cho trẻ hoạt động tự do theo ý thích.</p> <p>- Chơi đồ chơi có trong sân trường: Cầu trượt, bập bênh...</p> <p>- Khi trẻ tham gia vào hoạt động tự do theo ý thích cô quan sát, có thể gợi ý cho trẻ làm phong phú thêm nội dung chơi, xử lý các tình huống, đề phòng tai nạn cho trẻ.</p> <p>- Nhắc nhở trẻ không tranh giành đồ chơi của bạn, kết hợp giáo dục trẻ nhường nhịn bạn khi chơi.</p> <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương trẻ tích cực tham gia vào các HĐ</p> <p>- Nhắc trẻ thu dọn các đồ dùng cùng cô, nhắc nhở trẻ vệ sinh tay chân trước khi vào lớp.</p>	<p>- Trẻ quan sát</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ thực hiện</p>
--	---

III. Hoạt động chiều

- Hoạt động: Dạy trẻ đọc đồng dao “Kéo cưa lừa xẻ”

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ nhớ tên bài đồng dao và bước đầu thuộc một số câu ngắn.
- Trẻ phát âm rõ, nói theo cô các từ quen thuộc.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, mạnh dạn đọc cùng cô và bạn.
- Giáo dục trẻ biết lắng nghe, chờ đến lượt mình khi tham gia trò chơi đọc đồng dao.

2. Chuẩn bị

- Không gian góc yên tĩnh, gọn gàng, sạch sẽ.
- Tranh minh họa hình bàn tay, ngón tay để tạo hứng thú.
- Nhạc nền vui tươi nhẹ nhàng

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.Hoạt động 1. Ổn định, gây hứng thú</p> <p>-Cô cho trẻ ngồi thành vòng tròn, cùng làm động tác vỗ tay theo nhịp chậm.</p> <p>-Cô trò chuyện nhẹ nhàng với trẻ: Các con ơi, hôm nay chúng mình sẽ cùng đọc một bài đồng dao rất vui về bàn tay, bàn ngón. Các con có muốn đọc cùng cô không? Cô giới thiệu: “Bài đồng dao hôm nay có tên là Chi chi chành chành”.</p> <p>2.Hoạt động 2.Nội dung</p> <p>*Cô đọc mẫu</p> <p>+Cô đọc lần 1: Giọng rõ ràng, chậm rãi, kết hợp cử động bàn tay cho trẻ quan sát.</p> <p>+Cô đọc lần 2: Kết hợp trò chơi cùng bàn tay. Cô dùng ngón tay trỏ của mình lần lượt chỉ vào lòng bàn tay của trẻ theo nhịp đồng dao, đến câu cuối thì “chụp” nhẹ vào tay trẻ tạo cảm giác thích thú.</p> <p>*Trẻ đọc cùng cô</p> <p>+Cô cho cả lớp đọc cùng cô từng câu ngắn.</p> <p>Cô nhấn mạnh các từ dễ phát âm: “chi chi”, “chành chành”, “con ngựa”.</p> <p>+Cô đọc chậm, trẻ đọc theo.</p> <p>Cô động viên: “Bạn nào đọc rất to, cô khen nhé!”.</p> <p>+ Cô cho từng nhóm nhỏ 3 – 4 trẻ đọc cùng cô.</p> <p>+ Cô mời một vài trẻ khá, mạnh dạn đọc cùng cô trước lớp.</p> <p>* Trò chơi củng cố: “Bàn tay xinh”.</p> <p>-Cô giới thiệu và hướng dẫn cách chơi : Trẻ ngồi theo cặp. Khi cô đọc đồng dao, trẻ dùng ngón tay trỏ chạm nhẹ vào lòng bàn tay bạn theo nhịp, đến câu cuối thì nắm tay bạn lại.</p> <p>-Trẻ chơi 2-3 lần</p> <p>Cô quan sát, hỗ trợ những trẻ còn lúng túng.</p> <p>3.Hoạt động 3. Kết thúc</p> <p>-Hôm nay các con đọc đồng dao rất giỏi, rất to và rất vui. Cô khen cả lớp mình.</p> <p>-Cô và trẻ cùng vỗ tay, nói: “Tạm biệt bài đồng dao nhé!”.</p> <p>Chuyển sang hoạt động tự do nhẹ nhàng ở các góc nhỏ.</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ trò chuyện</p> <p>-Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ chơi</p> <p>-Trẻ thực hiện</p>

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 6 ngày 15 tháng 5 năm 2026

I. Hoạt động học: LVPTTCKNXH&TM

ÂM NHẠC: -VĐTN “Mời bạn vui”

-TCÂN: Múa cùng khăn

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết được tên bài hát, biết hát vận động cùng cô bài hát “Mời bạn vui”. Hiểu đơn giản nội dung bài hát
- Trẻ biết chơi trò chơi âm nhạc: Múa cùng khăn

b. Kỹ năng

- Biết vận động minh họa theo lời bài hát
- Phát triển vận động toàn thân, phản xạ nhanh khi thay đổi tình huống.
- Biết lắng nghe và cảm nhận giai điệu bài hát “Múa cùng khăn”

c. Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động
- Mạnh dạn, tự tin, vui vẻ khi vận động cùng cô và bạn

2. Chuẩn bị

- Đồ dùng của cô: Máy tính, loa, nhạc bài hát
- Đồ dùng của trẻ: Mic, trống, xắc xô.
- Trang phục: Cô và trẻ gọn gàng
- Tâm thế: Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Gợi mở</p> <p>- Cô trò chuyện cùng trẻ và dẫn dắt vào bài</p> <p>2. Hoạt động 2. VĐTN “Mời bạn vui”</p> <p>- Cô và trẻ cùng hát 1,2 lần.</p>	<p>- Trẻ trò chuyện</p> <p>- Trẻ hát</p>

<p>- Đẽ bài hát thêm sinh động, cô vận động minh họa theo bài hát. + Cô hát và vận động 1,2 lần, phân tích động tác cho trẻ xem.</p> <p>*Trẻ thực hiện:</p> <p>- Cô cùng trẻ vận động lần 1-2 lần. - Lần lượt cho tổ, nhóm, cá nhân trẻ HĐ - Hỏi lại: Chúng mình vừa vận động bài hát gì?</p> <p>* TCÂN “Múa cùng khăn”</p> <p>- Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả. - Lần 1: Cô hát kết hợp nét mặt, cử chỉ. Đàm thoại: + Bài hát nói về điều gì... - Lần 2: Cô hát kết hợp vận động minh họa (1 – 2 lần) + Hỏi lại: Cô vừa hát bài hát gì?</p> <p>*Kết thúc: Cô nhận xét, khen trẻ. Cho trẻ ra ngoài chơi</p>	<p>-Trẻ quan sát và lắng nghe</p> <p>Trẻ hát cùng cô</p> <p>-Trẻ TL</p> <p>-Trẻ xem</p> <p>-Trẻ TL</p> <p>-Trẻ chú ý quan sát</p> <p>-Trẻ thực hiện.</p>
--	--

II. Hoạt động dạo chơi ngoài trời

- Trò chơi: Ôn nhận biết “Màu đỏ-màu vàng-màu xanh”

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ nhận biết và gọi đúng tên 3 màu cơ bản đỏ, vàng, xanh
- Rèn khả năng quan sát, phân biệt màu sắc và phản xạ nhanh
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.

2. Chuẩn bị

- Các đồ vật hoặc thẻ màu đỏ, vàng, xanh
- Vòng hoặc rổ có màu tương ứng
- Sân chơi sạch sẽ, an toàn

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <p>- Cô cho trẻ ra sân, trò chuyện nhẹ nhàng + Hôm nay cô có những màu gì đây? - Cô giơ lần lượt màu đỏ, vàng, xanh cho trẻ gọi tên</p> <p>2. Hoạt động 2: Ôn nhận biết màu</p> <p>- Cô giơ từng màu và nói mẫu “Màu đỏ”</p>	<p>-Trẻ ra sân</p> <p>-Trẻ TL</p> <p>-Trẻ quan sát và lắng nghe</p>

<p>“Màu vàng” “Màu xanh” -Cho trẻ nói theo cả lớp, nhóm, cá nhân -Cô hỏi lại “Đây là màu gì?” -Khuyến khích trẻ trả lời * Củng cố: Trò chơi 1 “Chọn đúng màu” -Cô giới thiệu tên và hướng dẫn cách chơi trò chơi -Trẻ chơi 2 đến 3 lần. Trò chơi 2: “Về đúng nhà” -Cô chuẩn bị 3 “ngôi nhà” màu đỏ, vàng, xanh -Khi có hiệu lệnh, trẻ chạy về đúng nhà theo màu cô yêu cầu -Trẻ chơi 2-3 lần 3.Hoạt động 3.Kết thúc -Cô nhận xét, khen trẻ.</p>	<p>-Trẻ TL</p> <p>-Trẻ lắng nghe và chơi theo sự hướng dẫn của cô</p>
--	---

III. Hoạt động chiều

-Liên hoan văn nghệ . Bình bầu bé ngoan

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ nhớ và thể hiện lại một số bài hát, điệu múa, trò chơi âm nhạc đã học.
- Biết lắng nghe, cổ vũ cho bạn.
- Rèn kỹ năng tự tin biểu diễn trước tập thể.
- Biết bình chọn, nêu ý kiến để chọn bạn “Bé ngoan” tiêu biểu.
- Trẻ hứng thú, vui vẻ khi tham gia liên hoan.

2. Chuẩn bị

- Nhạc các bài hát trong chủ đề “Ngôi nhà gia đình ở” (loa, máy tính/điện thoại).
- Trang phục gọn gàng, một số phụ kiện múa (hoa, nơ, trống lắc...).
- Thẻ bông hoa/ sticker để bình chọn bé ngoan.
- Ghế ngồi cho khán giả và khu vực biểu diễn..

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú -Cô cho trẻ hát và vận động theo một bài hát vui nhộn để tạo không khí.</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p>

<p>- Giới thiệu chương trình: “Hôm nay lớp mình tổ chức Liên hoan văn nghệ – Bình bầu bé ngoan để chào mừng một tuần học tập chăm ngoan”.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p>
<p>2. Hoạt động 2: Liên hoan văn nghệ</p> <p>- Cho trẻ lần lượt đăng ký biểu diễn: hát đơn ca, song ca, tốp ca, múa, đọc thơ, kể chuyện...</p> <p>- Khuyến khích các nhóm/cá nhân tự tin thể hiện.</p> <p>- Cả lớp cùng vỗ tay, cổ vũ.</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p>
<p>3. Hoạt động 3: Bình bầu bé ngoan</p> <p>- Cô gợi ý: Bé ngoan là những bạn biết vâng lời cô, đi học đều, chơi đoàn kết, giữ gìn đồ dùng, mạnh dạn tham gia văn nghệ.</p> <p>- Mỗi trẻ phát 1 sticker/bông hoa để chọn ra bạn mà mình thấy xứng đáng.</p> <p>- Cô cùng cả lớp đếm và công bố kết quả.</p> <p>- Trao phần quà nhỏ (nhãn dán, hoa giấy...) cho bạn được bình chọn nhiều nhất.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ thực hiện</p>
<p>4. Hoạt động 4: Kết thúc</p> <p>- Cô nhận xét, khen ngợi tinh thần biểu diễn của cả lớp.</p> <p>- Cùng hát một bài hát tập thể, nắm tay nhau kết thúc chương trình.</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p>

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

TUẦN 4:**Chủ đề nhánh: BÉ LÀM GÌ TRONG MÙA HÈ**

(Thời gian thực hiện: Từ ngày 18/5 đến ngày 22/5/2026)

1. Mục đích-yêu cầu**a. Kiến thức**

- MT2*. Tập các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp
- MT6. Thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động ném, đá bóng
- MT7*. Trẻ thực hiện các vận động, cử động cổ tay, bàn tay, ngón tay trong các VĐ
- MT8*. Trẻ xếp tháp, lồng hộp, xếp chồng được 4-5 hình khối.
- MT11*. Biết thể hiện một số nhu cầu ăn uống, vệ sinh bằng cử chỉ/lời nói. Biết gọi người lớn khi có nhu cầu đi vệ sinh
- MT12. Chấp nhận đội mũ khi ra nắng, đi dày dép, mặc quần áo ấm khi trời lạnh –
- MT13*: Làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn.
- MT19*. Nhận biết một số đồ dùng đồ chơi
- MT22*: Nhận biết một số màu cơ bản, kích thước, hình dạng, số lượng, vị trí trong không gian
- MT25*. Hiểu được từ “không”: Dừng hành động khi nghe “Không được lấy!” “Không được sờ”
- MT26*. Trả lời được câu hỏi đơn giản: “Ai đây? Con gì đây? Cái gì đây?”
- MT27*. Nhắc lại từ ngữ và câu ngắn.
- MT28*. Đọc theo, đọc tiếp cùng cô tiếng cuối của câu thơ.
- MT29*. Nói được câu đơn có 2-3 tiếng.
- MT30*. Chủ động nói nhu cầu, mong muốn của bản thân.
- MT37*. Làm theo một số yêu cầu đơn giản của người lớn
- MT39. Chơi thân thiện cạnh trẻ khác.
- MT40*. Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát, bản nhạc quen thuộc (dặm chân, lắc lư, vỗ tay).
- MT41*. Thích vẽ, xem tranh xâu hạt, xếp hình đơn giản.
- Trẻ nhận biết và nói đúng tên: Một số hoạt động của mùa hè: Thả diều, tắm biển
- Trẻ biết dùng chân đá bóng lăn xa về phía trước tối thiểu 1.5m
- Trẻ nhận biết lại hai hình cơ bản là hình tròn và hình vuông
- Trẻ biết cầm dây và xâu được vào hạt theo hướng dẫn của cô. Nhận biết một số màu sắc nổi bật: đỏ, vàng, xanh
- Trẻ nhớ tên bài thơ và trẻ đọc thuộc bài thơ “Bóng mây” của tác giả Lê Lâm. Hiểu nội dung bài thơ “Bóng mây”
- Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả, hiểu nội dung bài hát “Bé yêu biển lắm”

2. Kỹ năng

- Rèn sự chú ý và phát triển ngôn ngữ, trí nhớ cho trẻ.
- Trẻ biết cầm bóng bằng một tay, đưa tay ra sau và ném về phía trước.
- Phát triển cơ tay, vai và sự phối hợp vận động.
- Trẻ biết chơi trò chơi củng cố
- Phát triển kỹ năng ghi nhớ và quan sát
- Rèn sự khéo léo của các ngón tay, kỹ năng quan sát, kỹ năng nhặt gấp và tính sáng tạo ở trẻ.
- Luyện kỹ năng đọc thơ diễn cảm, ngắt nghỉ đúng nhịp cho trẻ.
- Phát triển ngôn ngữ, rèn khả năng nói rõ ràng cho trẻ.

c. Thái độ

- Giáo dục trẻ chú ý học bài, có ý thức đi học đều, học bài ngoan.
- Trẻ mạnh dạn tự tin và hứng thú tham gia vào trò chơi và học tập.
- Trẻ biết giữ sản phẩm mình làm ra, đoàn kết khi chơi.
- Trẻ ngoan, tích cực tham gia vào lời bài hát.
- Trẻ hoạt động với đồ vật một cách tích cực, hứng thú, chủ động.
- Trẻ chú ý lắng nghe và trả lời câu hỏi của cô.
- Trẻ có nề nếp học tập ngoan.

2. Chuẩn bị

a. Trang trí, tạo môi trường lớp học

- Trang trí tranh ảnh về ông, bà...
- Các góc chơi trang trí đồ dùng đồ chơi theo chủ đề như: Tranh, ảnh, lô tô, đồ chơi bằng nhựa, gỗ, len ở các góc hoạt động

b. Đồ dùng dạy học của cô

- Đồ dùng sử dụng an toàn, hiệu quả, phù hợp với chủ đề, có màu sắc rõ ràng, gần gũi sáng tạo để sử dụng.
- Đồ chơi sáng tạo có màu sắc rõ nét, an toàn, đủ cho cô và trẻ sử dụng.
- Các trò chơi vận động, trò chơi dân gian.
- Các bài thơ, câu chuyện, câu đố, đồng dao, ca dao về chủ đề.

c. Tài liệu, học liệu của trẻ

- Giấy màu, bút chì, sáp, keo, kéo, đất.
- Các hình khối, hàng rào, nút nhựa, bút chì, sáp màu, giấy vẽ, đất nặn.
- Sách làm quen với toán, tạo hình.
- Đồ dùng đồ chơi ở các góc phong phú đa dạng, đủ cho trẻ sử dụng.

3. Các hoạt động theo tuần

3.1. Đón trẻ

3.2. Thẻ dực sáng

3.3. Hoạt động góc

a. Dự kiến nội dung góc chơi

- Góc TTV: Tắm cho búp bê
- Góc HĐVĐV: Xây bể bơi
- Góc học tập: Xem tranh về thời tiết mùa hè.
- Góc nghệ thuật: Hát các bài hát về mùa hè
- Góc thiên nhiên: Tưới nước cho cây.

b. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bế em, tắm cho búp bê)
- Trẻ nói được tên của bản thân và những người gần gũi khi được hỏi
- Trẻ biết phối hợp cử động được bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong các hoạt động chơi
- Trẻ biết chơi thân thiện cạnh trẻ khác
- Trẻ thích tô màu, vẽ nặn, xé dán, xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc)

c. Chuẩn bị

- Bố trí các khu chơi phù hợp, thuận tiện cho trẻ chơi.
- Khu vực chơi: thao tác vai, xây dựng, Khu vực tạo hình, nghệ thuật, âm nhạc, khu vực học tập
- Các loại đồ dùng tại các khu: Bộ đồ chơi bế em; hàng rào; các loại hoa làm bằng dạ; tranh các hiện tượng thời tiết mùa hè; keo sáp, hoa, lá,.....

d. Tiến hành

- Thoả thuận: Cô giới thiệu các khu chơi: khu vực tắm cho búp bê, khu vực xây dựng bể bơi, khu vực xem tranh, khu vực nghệ thuật. Hướng cho trẻ thích chơi khu nào sẽ tự ý về khu đó để chơi.
- Quá trình chơi: Cô chơi cùng với trẻ hướng dẫn, kích thích trẻ chơi tạo tình huống để trẻ mở rộng nội dung chơi. Trong quá trình trẻ chơi cô hỏi trẻ để trẻ phát triển ngôn ngữ.
 - + Đến khu chơi thao tác vai cô hỏi trẻ: Con đang làm gì đấy? Con đang tắm cho ai vậy?
 - + Đến khu xây dựng cô hỏi: Hôm nay các con xây dựng gì? Các con xây dựng bể bơi như thế nào? ...
 - + Đến khu hoạt động với đồ vật: Các con đang chơi gì đấy?
 - + Đến khu vực sách: Con đang xem tranh gì vậy?..
 - + Đến khu vực thiên nhiên: Các con đang làm gì vậy? Tại sao phải tưới nước cho cây?...
- Kết thúc chơi: Cô đến từng khu vực chơi và nhận xét kết thúc khu chơi đó, đồng thời mời các bạn ở khu chơi đó đến khu chơi tiếp theo để nhận xét kết thúc... sau đó cô mời tất cả các góc chơi đến góc xây dựng nhận xét và kết thúc hoạt động góc.

4. Hoạt động soạn theo ngày:

Thứ 2 ngày 18 tháng 5 năm 2026

I. Hoạt động học: Phát triển nhận thức

- Trò chuyện về các hoạt động trong mùa hè

1. Mục đích-yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nhận biết và nói đúng tên: Một số hoạt động của mùa hè: Thả diều, tắm biển
- Trẻ biết chơi trò chơi củng cố

b. Kỹ năng

- Trẻ trả lời được câu hỏi của cô to, rõ ràng.
- Phát triển khả năng tư duy, ghi nhớ của trẻ

c. Thái độ

- Giáo dục trẻ nghe lời bố mẹ khi đi du lịch cùng gia đình
- Trẻ hứng thú trong giờ học

2. Chuẩn bị

- Máy tính, giáo án điện tử
- Tranh và lô tô vẽ một số hình ảnh về cảnh các hoạt động trong mùa hè
- Nhạc bài hát: Mùa hè đến

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng hát bài: Mùa hè đến và đàm thoại cùng trẻ về nội dung bài hát sau đó hướng trẻ vào nội dung bài học <p>2. Hoạt động 2. NBTN: Trò chuyện về hoạt động trong mùa hè</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô lần lượt đưa tranh ra cho trẻ quan sát và đàm thoại nội dung các tranh cùng với trẻ * <i>Tranh tắm biển:</i> <ul style="list-style-type: none"> + Bức tranh vẽ cảnh gì? + Đây là ai đây? + Các bạn đang làm gì? + Khi đi tắm biển phải nghe lời ai? * <i>Tranh thả diều:</i> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đưa tranh các bạn đang thả diều cho trẻ quan sát và hỏi trẻ: <ul style="list-style-type: none"> + Đây là bức tranh vẽ cảnh gì? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát và đàm thoại cùng cô - Trẻ quan sát - Cảnh ở biển ạ - Các bạn ạ - Tắm biển ạ - Người lớn ạ - Trẻ quan sát - Cảnh thả diều ạ

<p>+ Trong tranh có những ai? + Các bạn đang làm gì? + Chúng mình có thích chơi thả diều không? (Sau mỗi tranh quan sát cô cho trẻ lên nhận biết, chỉ và nói đúng nội dung trong bức tranh để làm phát triển thêm vốn từ cho trẻ. Cô khuyến khích trả lời và khen ngợi trẻ kịp thời)</p> <p><i>* Mở rộng:</i></p> <p>- Cô cho trẻ quan sát 1 số tranh ảnh về các bạn đang chơi bơi thuyền ở công viên, mọi người đi tham quan danh lam thắng cảnh đẹp</p> <p>Giao dục trẻ: Khi được nghỉ hè, cha mẹ hoặc người thân cho đi tham quan du lịch các nơi phải nghe lời và đi theo người thân tránh bị thất lạc hoặc gặp nguy hiểm...</p> <p><i>* củng cố</i></p> <p>- Trò chơi: <i>Chọn nhanh- chọn đúng</i></p> <p>- Cô cho trẻ để trước mặt cô nói nội dung bức tranh nào thì trẻ tìm đúng và giơ lên . Sau đó cô cho trẻ chơi ngược lại: Cô giơ tranh cho trẻ nói cảnh trong tranh</p> <p>- Cô kiểm tra kết quả sau mỗi lần chơi. Động viên, khen ngợi trẻ.</p> <p>3. Hoạt động 3.Kết thúc</p> <p>- Cô nhận xét chung giờ học</p> <p>- Cho trẻ hát: Mùa hè đến- cất đồ dùng- Ra sân.</p>	<p>- Các bạn ạ - Chơi thả diều ạ - Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ quan sát và lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi theo yêu cầu của cô</p> <p>- Trẻ lắng nghe - Trẻ hát- cất đồ dùng</p>
--	--

II. Hoạt động dạo chơi ngoài trời

- Hoạt động: NBTN phao bơi, kính bơi

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ nhận biết và gọi tên phao bơi, kính bơi
- Biết công dụng đơn giản của đồ dùng khi đi bơi
- Hứng thú tham gia hoạt động, mạnh dạn trải nghiệm với nước

2. Chuẩn bị

- Phao bơi, kính bơi thật
- Bể chơi với nước an toàn cho trẻ 24–36 tháng
- Khăn lau, đảm bảo an toàn khi chơi

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú - Các con ơi, hôm nay thời tiết rất đẹp, chúng mình cùng ra sân chơi nhé! Khi trời nóng các con thích đi đâu nào? + Đi bơi rất mát đúng không, vậy đi bơi cần những đồ dùng gì nhỉ?</p> <p>2. Hoạt động 2. Hoạt động nhận biết tập nói - Phao bơi + Đây là gì các con? + Phao bơi dùng để làm gì? => Phao bơi giúp nổi trên nước, an toàn khi bơi - Kính bơi + Còn đây là gì? + Kính bơi dùng để làm gì? => Kính bơi giúp bảo vệ mắt khi xuống nước *Trải nghiệm Bây giờ chúng mình cùng ra bể nước chơi nhé! - Cho trẻ đeo phao, thử kính bơi (nếu phù hợp) - Cho trẻ chơi với nước dưới sự hướng dẫn của cô *Trò chơi củng cố: Chọn đúng đồ dùng khi đi bơi Hỏi trẻ: + Đi bơi cần gì? + Cái nào dùng cho mắt?</p> <p>3. Hoạt động 3.. Kết thúc - Cô khen các con hôm nay rất giỏi, biết sử dụng phao và kính bơi rồi! - Cho trẻ lau khô, tiếp tục chơi tự do</p>	<p>- Trẻ trò chuyện</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ quan sát</p> <p>- Trẻ TL</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ thực hiện dưới sự hướng dẫn của cô.</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ thực hiện</p>

III. Hoạt động chiều

- **Hoạt động: Dạy trẻ đọc đồng dao “Kéo cưa lừa xẻ”**

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ nhớ tên bài đồng dao và bước đầu thuộc một số câu ngắn.
- Trẻ phát âm rõ, nói theo cô các từ quen thuộc.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, mạnh dạn đọc cùng cô và bạn.
- Giáo dục trẻ biết lắng nghe, chờ đến lượt mình khi tham gia trò chơi đọc đồng dao.

2. Chuẩn bị

- Không gian góc yên tĩnh, gọn gàng, sạch sẽ.
- Tranh minh họa hình bàn tay, ngón tay để tạo hứng thú.
- Nhạc nền vui tươi nhẹ nhàng

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Ôn định, gây hứng thú</p> <p>- Cô cho trẻ ngồi thành vòng tròn, cùng làm động tác vỗ tay theo nhịp chậm.</p> <p>- Cô trò chuyện nhẹ nhàng với trẻ: Các con ơi, hôm nay chúng mình sẽ cùng đọc một bài đồng dao rất vui về bàn tay, bàn ngón. Các con có muốn đọc cùng cô không? Cô giới thiệu: “Bài đồng dao hôm nay có tên là Chi chi chành chành”.</p> <p>2. Hoạt động 2. Nội dung</p> <p>- Cô đọc mẫu</p> <p>+ Cô đọc lần 1: Giọng rõ ràng, chậm rãi, kết hợp cử động bàn tay cho trẻ quan sát.</p> <p>+ Cô đọc lần 2: Kết hợp trò chơi cùng bàn tay. Cô dùng ngón tay trỏ của mình lần lượt chỉ vào lòng bàn tay của trẻ theo nhịp đồng dao, đến câu cuối thì “chụp” nhẹ vào tay trẻ tạo cảm giác thích thú.</p> <p>- Trẻ đọc cùng cô</p> <p>+ Cô cho cả lớp đọc cùng cô từng câu ngắn.</p> <p>Cô nhấn mạnh các từ dễ phát âm: “chi chi”, “chành chành”, “con ngựa”.</p> <p>+ Cô đọc chậm, trẻ đọc theo.</p> <p>Cô động viên: “Bạn nào đọc rất to, cô khen nhé!”.</p> <p>+ Cô cho từng nhóm nhỏ 3 – 4 trẻ đọc cùng cô.</p> <p>+ Cô mời một vài trẻ khá, mạnh dạn đọc cùng cô trước lớp.</p> <p>* Trò chơi củng cố: “Bàn tay xinh”.</p> <p>- Cô giới thiệu và hướng dẫn cách chơi : Trẻ ngồi theo cặp. Khi cô đọc đồng dao, trẻ dùng ngón tay trỏ chạm nhẹ vào lòng bàn tay bạn theo nhịp, đến câu cuối thì nắm tay bạn lại.</p> <p>- Trẻ chơi 2-3 lần</p> <p>Cô quan sát, hỗ trợ những trẻ còn lúng túng.</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ trò chuyện</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>- Trẻ đọc</p> <p>- Trẻ đọc</p> <p>- Trẻ chơi</p>

3. Hoạt động 3. Kết thúc - Cô và trẻ cùng vẫy tay, nói: “Tạm biệt bài đồng dao nhé!”. Chuyển sang hoạt động tự do nhẹ nhàng ở các góc nhỏ.	- Trẻ thực hiện
---	-----------------

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 3 ngày 19 tháng 5 năm 2026

I. Hoạt động học: Phát triển thể chất

- VĐCB: Đá bóng lăn xa lên trước (tối thiểu 1.5m)

- TCVD: Lộn cầu vòng

1. Mục đích-yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết dùng chân đá bóng lăn xa về phía trước tối thiểu 1.5m
- Trẻ biết chơi trò chơi “Lộn cầu vòng”

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng phối hợp chân và mắt khi đá bóng
- Phát triển vận động chân, khả năng giữ thăng bằng và sự nhanh nhẹn cho trẻ
- Rèn sự mạnh dạn, tự tin khi tham gia hoạt động

c. Thái độ

- Giáo dục trẻ tham gia tích cực vào tập thể dục để cơ thể khỏe mạnh.

2. Chuẩn bị

- Bóng nhỏ, xúc xô, vạch chuẩn
- Sân tập bằng phẳng, sạch sẽ.
- Trang phục cô và trẻ gọn gàng, thuận tiện.
- Tâm thế thoải mái.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gây hứng thú - Cô tập trung trẻ lại: Hướng trẻ vào VĐCB - Cô nói: + Để đá được bóng cô con mình cùng khởi động nhé. 2. Nội dung	- Trẻ đến bên cô và làm theo cô

<p>a. Khởi động.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đi vòng quanh sân tập 1 - 2 phút nhẹ nhàng và đứng thành vòng tròn để tập bài tập phát triển chung <p>b. Trọng động</p> <p>* BTPTC: Trẻ tập bài “ Nào chúng ta cùng tập thể dục”</p> <ul style="list-style-type: none"> - ĐT 1: Trẻ đứng tự nhiên, hai tay cầm hai tai, nghiêng đầu về phía phải, phía trái. - Đtác 2: Trẻ đứng tự nhiên, 1 tay đưa thẳng về phía trước, sau đó đổi tay, mình khom. - Đtác 3: Trẻ đứng tự nhiên 2 tay chống hông nghiêng người sang phía phải phía trái,, chân đứng im. - Đtác 4: Như động tác 2 - ĐT 5: Trẻ khom mình, 2 tay nắm lấy hai đầu gối, chụm vào nhau đưa sang phải, sang trái. - Đtác 6: Như động tác 2 - ĐT 7: Trẻ đứng tự nhiên 2 tay giơ cao lên đầu, quay một vòng <p>* VĐCB: Đá bóng lăn xa lên trước (tối thiểu 1.5m)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lần 1: Cô không giải thích. - Lần 2: Cô phân tích rõ cách đá bóng <p>Cô đứng trước quả bóng, mắt nhìn bóng, một chân giữ thẳng bằng, chân còn lại đá nhẹ vào bóng để bóng lăn mạnh về phía trước tối thiểu 1,5m. Khi ném xong, cô đứng lại nhẹ nhàng, không chạy theo bóng và trở về cuối hàng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mời 1 trẻ khá lên thực hiện. - Cô hướng dẫn trẻ lại 1 lần nữa <p>* Trẻ thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ thực hiện 2-3 lần. - Cô bao quát khuyến khích trẻ thực hiện, chú ý sửa sai cho trẻ. - Cô tuyên dương trẻ <p>* TCVD: Lộn cầu vòng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu trò chơi, cách chơi, luật chơi. - Cô tổ chức cho trẻ chơi 3-4 lần. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ khởi động -Trẻ tập - Trẻ chú ý lên cô - Trẻ quan sát, lắng nghe - Trẻ thực hiện - Trẻ lắng nghe -Trẻ thực hiện -Trẻ chơi - Trẻ đi lại nhẹ nhàng
---	---

<ul style="list-style-type: none"> - Cô bao quát động viên khuyến khích trẻ. c. Hồi tĩnh: Các trẻ đi lại nhẹ nhàng quanh sân 2-3 phút <p>3. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ thu dọn đồ chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thu dọn đồ dùng cùng cô
--	---

II. Hoạt động dạo chơi ngoài trời

- Dạo chơi sân trường

- TCVD: Bịt mắt

- CTD: Chơi tự chọn

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ đi dạo nhẹ nhàng, hít thở không khí trong lành.
- Trẻ biết trả lời câu hỏi của cô rõ ràng, mạch lạc, không xô lấn, xen đẩy bạn.
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động

2. Chuẩn bị

- Sân trường sạch sẽ.
- Trang phục gọn gàng .

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện kiểm tra sức khoẻ - Cô cùng trẻ vừa đi vừa vỗ tay hát bài “ Đi chơi” đi ra sân trường. <p>2. Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>*Dạo chơi hít thở không khí trong lành</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đi dạo, hít thở không khí trong lành. + Cô cùng trẻ đứng chân rộng bằng vai, hai tay giơ lên cao hít vào, hai tay đưa xuống đồng thời thở ra. + Cô hỏi trẻ: + Sau khi hít thở các con thấy thế nào? + Để cho cơ thể khoan khoái, dễ chịu các con phải làm gì? + Bạn nào có thể đưa ra ý kiến của mình sau khi thực hiện động tác hít thở nào? + Cô khẳng định lại các ý kiến của trẻ. <p>* TCVD: Bịt mắt</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô nhắc lại cách chơi + Cho trẻ chơi 2,3 lần. <p>*CTD: Nhặt hoa, lá về làm đồ chơi.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện - Trẻ thực hiện - Trẻ trả lời - Trẻ chơi

<ul style="list-style-type: none"> + Cô cho trẻ tự do nhặt hoa lỏ về xếp thành hình yêu thích và làm đồ chơi, con vật ngộ nghĩnh. + Cô quan sát trẻ chơi, động viên, khuyến khích trẻ. <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. 	- Trẻ chơi
---	------------

III. Hoạt động chiều

-Hoạt động: Ôn nhận biết hình tròn, hình vuông

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ nhận biết lại hai hình cơ bản là hình tròn và hình vuông
- Trẻ phân biệt được đặc điểm đơn giản của hình tròn không có góc và hình vuông có bốn góc
- Trẻ phát âm rõ hình tròn hình vuông
- Trẻ tham gia hoạt động vui vẻ và hợp tác với cô

2. Chuẩn bị

- Thẻ hình tròn và hình vuông với kích thước lớn
- Đồ vật có dạng hình tròn như nắp hộp đĩa tròn bóng nhỏ, dạng hình vuông như hộp vuông miếng ghép

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.Hoạt động 1. Ôn định – Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô cho trẻ nghe một đoạn nhạc ngắn và mời trẻ lắc lắc tay theo nhịp -Cô mở hộp bí mật và hỏi các con đoán xem trong hộp có những gì nhé! <p>2.Hoạt động 2. Ôn nhận biết hình tròn – hình vuông</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô lấy hình tròn ra trước và hỏi + Đây là hình gì? -Cô nhắc trẻ nhớ lại đặc điểm hình tròn tròn xung quanh không có góc -Cô đưa hình vuông ra và hỏi: + Đây là hình gì -Cô gọi trẻ nhớ lại đặc điểm hình vuông có bốn cạnh và bốn góc -Cô cho trẻ cầm thử hình tròn và hình vuông để quan sát <p>* Luyện tập – Trò chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô tổ chức trò chơi: Chọn đúng hình 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ nghe đoạn nhạc -Trẻ thực hiện và trả lời -Trẻ TL -Trẻ cầm hình và QS

<ul style="list-style-type: none"> -Cô nói hình tròn hoặc hình vuông và trẻ chạy đến thẻ hình tương ứng đặt ở hai góc lớp -Cô đổi nhanh để trẻ phản ứng nhanh hơn -Tiếp theo cô cho trẻ tìm đồ vật trong lớp có dạng hình tròn hoặc hình vuông và mang lên cho cô xem 	-Trẻ chơi
<p>3. Hoạt động 3. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô nhận xét trẻ trong giờ học -Cô nhắc lại tên hai hình và khen trẻ biết phân biệt tốt -Cô cho trẻ nghe một đoạn nhạc ngắn để chuyển sang hoạt động tiếp theo. 	-Trẻ thực hiện

V. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 4 ngày 20 tháng 5 năm 2026

I. Hoạt động học: LVPTNT

-HDVĐV: Xâu hạt màu mùa hè

1. Mục đích- yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết cầm dây và xâu được vào hạt theo hướng dẫn của cô
- Trẻ nhận biết một số màu sắc nổi baatt: đỏ, vàng, xanh

b. Kỹ năng

- Rèn sự khéo léo của các ngón tay, phát triển vận động tinh

c. Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động.

2. Chuẩn bị

- Hạt xâu kích thước to, nhiều màu sắc.
- Dây xâu đầu cứng.
- Mẫu vòng hạt của cô.
- Rổ đựng hạt cho trẻ.
- Nhạc bài hát mùa hè vui nhộn

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Ổn định tổ chức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ hát bài về mùa hè và trò chuyện - Mùa hè các con thấy thế nào? - Mùa hè có nhiều màu sắc đẹp không? - Cô giới thiệu dẫn dắt vào bài học <p>2. Hoạt động 2. Nội dung: Xâu hạt màu mùa hè</p> <p>a. Hoạt động 1: Quan sát hạt vòng mẫu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nói: + Đây là vòng được xâu từ các hạt màu đỏ, vàng, xanh rất đẹp. - Cô làm mẫu chậm kết hợp giải thích: Tay cô cầm dây. Tay kia cầm hạt. Cô đưa đầu dây luồn qua lỗ hạt. Kéo nhẹ xuống. Cô xâu tiếp 2–3 hạt. <p>* Trẻ thực hiện</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô phát đồ dùng cho trẻ. - Trong khi trẻ xâu cô quan sát, động viên: Con cầm dây khéo nhé. Giỏi quá, con xâu được hạt màu đỏ rồi. Cố gắng xâu thêm hạt màu vàng nào.... - Cô khuyến khích trẻ gọi tên màu sắc. <p>3. Hoạt động 3. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét tuyên dương và giáo dục trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát - Trẻ trả lời <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát và lắng nghe <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe

II. Hoạt động dạo chơi ngoài trời

- Chơi TCÂN: Các bài hát trẻ yêu thích trong chủ đề

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ được vận động ngoài trời hít thở không khí trong lành
- Trẻ nghe và vận động theo các bài hát quen thuộc về ông bà nội và ông bà ngoại
- Trẻ mạnh dạn nhún nhảy, vỗ tay, đi theo nhịp điệu
- Trẻ biết hợp tác với cô và bạn khi chơi
- Trẻ thể hiện tình cảm yêu thương đối với ông bà qua các động tác, cử chỉ vui nhộn

2. Chuẩn bị

- Loa hoặc máy nghe nhạc
- Danh sách các BH chủ đề ông bà : Bé yêu bà; Bé thương ông; Ông bà vui cùng cháu
- Sân chơi sạch sẽ và an toàn cho trẻ vận động

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Ôn định và gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ ra sân xếp thành vòng tròn - Cô trò chuyện với trẻ nhắc trẻ giữ khoảng cách an toàn khi vận động 	- Trẻ thực hiện
<p>2. Hoạt động 2: Giới thiệu trò chơi âm nhạc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu hôm nay các con sẽ chơi trò chơi âm nhạc theo chủ đề Mùa hè - Cô hỏi trẻ muốn nghe bài hát nào về mùa hè - Cô bật bài hát mà trẻ chọn và hướng dẫn trẻ vận động đơn giản như lắc tay vỗ tay nhún chân hoặc đi vòng tròn - Cô thay đổi BH để trẻ được nghe nhiều giai điệu khác nhau 	- Trẻ lắng nghe
<p>*Luyện tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô khuyến khích trẻ thể hiện cử chỉ khi hoạt động như giơ tay, vươn vai, nhún nhảy,... - Cô mời từng nhóm trẻ lên biểu diễn nhỏ cùng bài hát 	- Trẻ thực hiện
<p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hít thở nhẹ nhàng nhận xét trẻ trong giờ chơi khen những bạn mạnh dạn và cho trẻ uống nước trước khi chuyển sang hoạt động tiếp theo. 	- Trẻ biểu diễn

III. Hoạt động chiều

- GDKNS “Dạy trẻ tránh xa những nơi nguy hiểm”

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ nhận biết một số nơi nguy hiểm: ao, hồ, bể nước, ổ điện, nơi trơn trượt
- Biết nói “không”, biết tránh xa và báo người lớn
- Hình thành ý thức giữ an toàn cho bản thân

2. Chuẩn bị

- Tranh ảnh: ao hồ, bể nước, ổ điện, sàn ướt
- Một số tình huống đơn giản

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Ôn định và tạo hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con ơi, mùa hè rất vui vì được đi chơi, đi bơi... 	- Trẻ trò chuyện

nhưng cũng có những nơi rất nguy hiểm, chúng mình phải cẩn thận đây!

2. Hoạt động 2: Nhận biết nơi nguy hiểm

- Ao, hồ, bể nước

+ Đây là đâu?

+ Các con có được tự ý lại gần không?

=> Không lại gần, phải có người lớn

- Ổ điện

+ Ổ điện có nguy hiểm không?

=> Không chạm vào

- Sàn ướt, trơn

+ Đi vào đây dễ bị làm sao?

=> Dễ bị ngã

*Dạy kỹ năng

- Gặp nơi nguy hiểm chúng mình phải làm gì?

=> Tránh xa, không lại gần, báo cô hoặc người lớn

- Cho trẻ nói và làm động tác:

+ Không lại gần! – xua tay

+ Gọi cô! – giơ tay

*Trò chơi củng cố: “Đúng – Sai”

- Cô nói tình huống, trẻ trả lời

+ Lại gần ao chơi một mình → Sai

+ Báo cô khi thấy nguy hiểm → Đúng

3. Hoạt động 3. Kết thúc

- Cô khen các con đã biết tránh xa những nơi nguy hiểm để bảo vệ bản thân!

- Trẻ chú ý quan sát và trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ chú ý lắng nghe và quan sát

- Trẻ chơi cùng cô

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ

- Trạng thái cảm xúc:

- Kiến thức, kỹ năng:

.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

- Biện pháp khắc phục:

.....

.....

Thứ 5 ngày 21 tháng 5 năm 2026

I. Hoạt động học: Phát triển ngôn ngữ

- Thơ: “Bóng mây”

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nhớ tên bài thơ và trẻ đọc thuộc bài thơ “Bóng mây” của tác giả Lê Lâm.
- Trẻ hiểu nội dung bài thơ “Bóng mây”: Nói về tình cảm của em bé dành cho mẹ khi phải làm việc vất vả cả ngày dưới trời nắng chang chang, em bé ước mong sẽ hóa thành mây để che cho mẹ suốt ngày bóng râm.

b. Kỹ năng

- Luyện kỹ năng đọc thơ diễn cảm, ngắt nghỉ đúng nhịp cho trẻ.
- Phát triển ngôn ngữ, rèn khả năng nói rõ ràng cho trẻ.

c. Thái độ

- Giáo dục trẻ ngoan, biết yêu quý và biết giúp đỡ ông bà, bố mẹ những công việc vừa sức.

2. Chuẩn bị

- Máy tính, bài giảng có hình ảnh minh họa cho bài thơ.
- Nhạc bài hát “ Mùa hè đến”

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ hát bài “Cho tôi đi làm mưa với” + Trò chuyện với trẻ về bài hát - Bài hát vừa rồi hát về gì nhỉ? - Khi thời tiết chuẩn bị mưa sẽ có bóng gì trên trời + Đây là hình ảnh gì? - Cô khẳng định lại và giới thiệu vào nội dung bài thơ <p>2. Hoạt động 2. Nội dung</p> <p><i>* Cô đọc thơ diễn cảm.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đọc cho trẻ nghe bài thơ 2 lần + Lần 1: Đọc bằng lời kết hợp cử chỉ, điệu bộ, nét mặt và giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả + Lần 2: Đọc kết hợp hình ảnh minh họa nội dung trên máy và giảng giải từ khó. <p><i>* Giúp trẻ hiểu nội dung bài thơ</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Chúng mình vừa lắng nghe cô đọc bài thơ gì? - Hôm nay trời nắng như thế nào? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát cùng cô - Trẻ trò chuyện cùng cô <p>cô</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bóng mây ạ - Trẻ lắng nghe <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát và lắng nghe <ul style="list-style-type: none"> - Bóng mây ạ - Chang chang ạ

<p>- Mẹ em bé đi làm gì cả ngày? Trích dẫn: “ <i>Hôm nay trời nắng chang chang Mẹ em đi cấy phơi lưng cả ngày</i> ” => Đúng rồi đấy mùa hè đến trời nắng : “ <i>Chang chang</i> ” là nắng rất gay gắt, nắng suốt cả ngày.</p> <p>- Em bé đã mong muốn điều gì? - Để làm gì? (Che cho mẹ suốt ngày bóng râm) - Em bé trong bài thơ có ngoan không? Chúng ta học tập ai?</p> <p>Trích dẫn: “ <i>Ước gì em hóa thành mây Em che cho mẹ suốt ngày bóng râm</i> ” => Sau mỗi câu hỏi cô khuyến khích động viên trẻ trả lời. Cô trích dẫn thơ làm rõ ý cho trẻ.</p> <p>- Giáo dục trẻ: Mẹ là người gần gũi thân thiết với chúng ta, mẹ làm mọi việc vất vả để lo cho chúng ta vì vậy chúng ta cần yêu thương mẹ mình.</p> <p>* Dạy trẻ đọc thơ</p> <p>- Cả lớp đọc cùng cô 2- 3 lần - Tổ - nhóm – cá nhân trẻ đọc(Cô chú ý sửa sai cho trẻ). - Hỏi lại trẻ tên bài thơ vừa đọc - Cho cả lớp đọc lại 1 lần để củng cố lại bài học</p> <p>* Củng cố</p> <p>- Cô và trẻ chơi trò chơi “Trời mưa, che ô”</p> <p>3. Hoạt động 3. Kết thúc</p> <p>- Cô và trẻ hát bài “ Cho tôi đi làm mưa với”</p>	<p>- Đi cấy ạ</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Hóa thành mây ạ</p> <p>- Che cho mẹ ạ</p> <p>- 3-4 trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ đọc thơ</p> <p>- Trẻ đọc</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ đọc</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>-Trẻ hát</p>
---	--

II. Hoạt động dạo chơi ngoài trời

- HDCCD: Nhặt lá cây, chăm sóc cây

- TCVD: Lăn bóng

- Chơi tự do: Chơi theo ý thích

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết giữ gìn môi trường xanh, sạch, đẹp

- Phát triển vận động cho trẻ

- Tạo cảm giác thoải mái vui tươi cho trẻ, trẻ thích chơi cùng bạn

- Trẻ thể hiện được sở thích, kỹ năng chơi của bản thân

2. Chuẩn bị

- Địa điểm: Sân trường sạch sẽ, thoáng mát, đảm bảo an toàn cho trẻ.

- Đồ dùng đồ chơi: Xắc xô, mũ thỏ và cáo đủ cho trẻ chơi trò chơi: “Về đúng nhà”, chong chóng, máy bay, con trâu.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ nhắc lại yêu cầu trước khi ra sân, cô khái quát lại. - Khi ra ngoài sân không được chen lấn, xô đẩy bạn, không chạy xa khu vực chơi của lớp, không la hét, biết vâng lời cô giáo. - Định hướng cho trẻ vào hoạt động <p>2. Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>*Quan sát, đàm thoại</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhặt lá rụng trong sân trường - Cô hỏi: Các con học ở đâu? - Ở trường mầm non có mát không? - Các con quan sát xem sân trường thế nào? - Muốn trường học được xanh, sạch, đẹp thì phải làm gì? - Vậy cô cùng các con đi nhặt những chiếc lá rụng cho sân trường luôn sạch nào? - Cho trẻ chơi trò chơi: “Gieo hạt” Và chuyển hoạt động. <p>* Trò chơi vận động: Lăn bóng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu tên trò chơi, gợi ý hỏi trẻ cách chơi và luật chơi của trò chơi. - Cô khái quát lại cách chơi và luật chơi của trò chơi. - Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi 3-4 lần. - Cô quan sát, bao quát trẻ trong quá trình chơi. - Chơi xong tập trung trẻ lại chơi trò chơi: Đồng hồ quả lắc <p>* Chơi tự do theo ý thích.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô gợi ý cho trẻ hoạt động tự do theo ý thích. - Chơi đồ chơi có trong sân trường: Cầu trượt, bập bênh... - Khi trẻ tham gia vào hoạt động tự do theo ý thích cô quan sát, có thể gợi ý cho trẻ làm phong phú thêm nội dung chơi, xử lý các tình huống, đề phòng tai nạn cho trẻ. - Nhắc nhở trẻ không tranh giành đồ chơi của bạn, kết hợp giáo dục trẻ nhường nhịn bạn khi chơi. <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét, tuyên dương trẻ tích cực tham gia vào các HĐ 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện - Trẻ trả lời - Trẻ chơi TC - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi TC - Trẻ chơi

- Nhắc trẻ thu dọn các đồ dùng cùng cô, nhắc nhở trẻ vệ sinh tay chân trước khi vào lớp	- Trẻ thực hiện
---	-----------------

III. Hoạt động chiều

-Thực hành rửa tay-lau mặt

-TCVD: Đi cầu, đi quán

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết tầm quan trọng của việc rửa tay và lau mặt sạch sẽ
- Trẻ nhận biết các bước cơ bản để rửa tay và lau mặt
- Trẻ biết tự thực hiện rửa tay đúng cách theo trình tự
- Trẻ biết lau mặt bằng khăn sạch, không bị bẩn
- Trẻ thực hiện đúng và an toàn
- Trẻ hứng thú tham gia, chủ động rèn luyện vệ sinh cá nhân
- Trẻ hình thành thói quen giữ gìn vệ sinh hằng ngày

2. Chuẩn bị

- Bồn rửa tay an toàn cho trẻ
- Xà phòng, khăn lau tay, khăn mặt
- Thẻ minh họa các bước rửa tay và lau mặt
- Cầu thang bằng hoặc vạch kẻ trên sàn mô phỏng cầu
- Quán nhỏ (có thể dùng hộp, ghế, hoặc rào mềm)
- Sân chơi an toàn, không vật cản

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>*Hoạt động 1: Ổn định và tạo hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô ổn định trẻ tại khu vực rửa tay -Cô trò chuyện về việc rửa tay trước khi ăn, sau khi chơi và tầm quan trọng của lau mặt sạch sẽ. -Các con có muốn tự thực hiện rửa tay và lau mặt không? <p>*Hoạt động 2: Hướng dẫn và làm mẫu</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô giới thiệu bồn rửa tay, xà phòng và khăn lau mặt -Cô làm mẫu các bước rửa tay: làm ướt tay, xà phòng, chà kỹ các ngón, rửa sạch và lau bằng khăn -Cô hướng dẫn trẻ lau mặt đúng cách, nhẹ nhàng -Cô nhắc trẻ giữ vệ sinh, không làm nước văng ra sàn <p>* Luyện tập và củng cố</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô cho trẻ lần lượt tự thực hiện rửa tay và lau mặt theo hướng dẫn 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ trò chuyện -Trẻ trả lời -Trẻ chú ý quan sát và lắng nghe

<p>-Cô khen trẻ hoàn thành đúng, nhắc lại lợi ích của việc rửa tay và lau mặt</p> <p>* Trò chơi vận động: Đi cầu, đi quán</p> <p>-Cô giới thiệu, HD trẻ chơi TC và nhắc trẻ chơi an toàn</p> <p>-Cô làm mẫu cách đi trên cầu thăng bằng hoặc đường hẹp, giơ tay để giữ thăng bằng</p> <p>-Cô giới thiệu cách đi vào quán, dừng đúng chỗ, tránh va chạm với bạn</p> <p>-Cô nhắc trẻ lần lượt đi, chờ lượt và di chuyển nhẹ nhàng</p> <p>-Cô cho trẻ lần lượt tham gia đi cầu và đi quán</p> <p>-Cô QS và chỉnh sửa những trẻ chưa giữ thăng bằng tốt</p> <p>-Cô khen trẻ chơi vui, tuân thủ luật, nhắc trẻ giữ an toàn khi vận động</p> <p>*Hoạt động 3. Kết thúc: Cho trẻ hít thở nhẹ nhàng, ổn định và chuẩn bị chuyển sang hoạt động khác.</p>	<p>-Trẻ thực hiện dưới sự giúp đỡ của cô</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ chú ý quan sát</p> <p>-Trẻ thực hiện</p> <p>-Trẻ thực hiện</p>
--	---

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 6 ngày 22 tháng 5 năm 2026

I. Hoạt động học: LVPTTCKNXH&TM

- Âm nhạc: Nghe hát: “Bé yêu biển lắm”

TCÂN: “Ai đoán giỏi”

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả, hiểu nội dung bài hát “Bé yêu biển lắm”
- Trẻ biết tên bài nghe hát, hiểu nội dung bài hát, biết thưởng thức âm nhạc chú ý lắng nghe và hưởng ứng khi nghe hát.
- Biết chơi trò chơi đúng luật.

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng chơi trò chơi
- Rèn kỹ năng nghe và cảm thụ âm nhạc

c. Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động
- Giáo dục trẻ biết yêu quý thiên nhiên, giữ sạch môi trường và bảo vệ biển đảo của tổ quốc Việt Nam

2. Chuẩn bị

- Mũ chóp, phách tre, trống lắc
- Máy tính, loa
- Nhạc bài hát “Bé yêu biển lắm”

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Trò chuyện, gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ xem một số hình ảnh về biển đảo và trò chuyện. - Các con vừa xem những hình ảnh gì? - Các con đã được đi biển chưa? - Cô và các con vừa được xem những hình ảnh về biển đấy. Các con thấy biển có đẹp không? Có 1 bài hát rất hay nói về biển đấy. Cô giới thiệu tên bài hát “<i>Bé yêu biển lắm</i>” của nhạc sỹ Vũ Hoàng mời các con cùng lắng nghe. <p>2. Nội dung</p> <p>Hoạt động 1: Nghe hát “Bé yêu biển lắm”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hát lần 1 kết hợp cử chỉ điệu bộ. - Đố các bé cô Liên vừa thể hiện bài hát gì? Do ai sáng tác? + Tóm tắt nội dung: Bài hát nói lên tình yêu thiên nhiên đất nước của bạn nhỏ và ở đây là tình yêu với biển “ Bé yêu biển lắm biển có biết không nào” - Bài hát có hay không các bé? - Để cảm nhận rõ hơn nội dung bài hát chúng mình nhẹ nhàng về chỗ ngồi và lắng nghe nhé. - Cô hát lần 2 cùng nhạc kết hợp múa minh họa theo bài hát. - Lần 3: Cô và trẻ hát múa cùng nhạc. - Lần 4: Cô cho trẻ nghe ca sỹ hát. Cô cùng trẻ hưởng ứng vận động minh họa theo bài hát. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát và trò chuyện cùng cô. - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe. - Trẻ trả lời - Trẻ chú ý - Trẻ trả lời - Trẻ hưởng ứng cùng cô - Trẻ nghe và hưởng ứng cùng cô

<p>Hoạt động 2: Trò chơi âm nhạc “Ai đoán giỏi”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ quan sát chiếc mũ chóp, với chiếc mũ chóp này thì sẽ chơi trò chơi gì? - Cô giới thiệu chơi trò chơi “ Ai đoán giỏi”. <p>+ Cách chơi: Cô mời một bạn lên đội mũ chóp tre kín mắt, sau đó cô chỉ định một bạn ở dưới lóphát (hát một đoạn của bài hát hoặc cả bài hát) và kết hợp với một số nhạc cụ gõ đệm. Bạn đội mũ chóp phải đoán được tên bạn hát, tên dụng cụ gõ đệm.</p> <p>+ Luật chơi: Bạn đoán đúng được thưởng một món quà của chương trình. Bạn đoán chưa đúng sẽ nhảy lò cò.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các bạn đã sẵn sàng chưa? Ai muốn lên đội mũ chóp đầu tiên nào? - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần - Trong chương trình trò chơi âm nhạc hôm nay cả ba đội đều rất xuất sắc trải qua hai phần thi và xứng đáng nhận được phần thưởng là một tràng pháo tay thật lớn. <p>3. Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét chung, giáo dục trẻ nhẹ nhàng. - Cho trẻ đọc thơ “Quê em vùng biển”. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi trò chơi. - Trẻ chú ý - Trẻ đọc
---	---

II. Hoạt động dạo chơi ngoài trời

-Ôn tập: Nhận biết một và nhiều

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ nhận biết và phân biệt “một” và “nhiều”
- Biết chỉ và nói đúng số lượng đơn giản
- Hứng thú tham gia hoạt động ngoài trời

2. Chuẩn bị

- Đồ dùng ngoài trời: lá cây, bóng, đồ chơi
- Một số rổ/khay để phân loại

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Ôn định tổ chức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con ơi, hôm nay chúng mình cùng ra sân chơi và khám phá xem có một cái hay nhiều cái nhé! <p>2. Hoạt động 2: Ôn tập</p>	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ hát cùng cô

<p>-Cô cho trẻ quan sát và hỏi +Cô có mấy quả bóng đây? (1 quả) +Ở kia có mấy chiếc lá? (nhiều lá) => Cô nhấn mạnh: Một là chỉ có 1, còn nhiều là có rất nhiều</p> <p>*Trẻ thực hành</p> <p>-Yêu cầu: Tìm cho cô 1 chiếc lá +Tìm cho cô nhiều chiếc lá -Cho trẻ bỏ vào rổ theo yêu cầu</p> <p>*Trò chơi củng cố: Chọn đúng theo yêu cầu</p> <p>-Cô nói: “một” → trẻ gơ 1 đồ vật +“nhiều” → trẻ gơ nhiều đồ vật</p> <p>3.Hoạt động 3. Kết thúc</p> <p>-Cô khen các con rất giỏi, đã biết phân biệt một và nhiều rồi! - Cho trẻ chơi tự do</p>	<p>-Trẻ trả lời -Trẻ chú ý -Trẻ thực hiện -Trẻ thực hiện</p>
--	---

III. Hoạt động chiều

-Liên hoan văn nghệ . Bình bầu bé ngoan

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ nhớ và thể hiện lại một số bài hát, điệu múa, trò chơi âm nhạc đã học.
- Biết lắng nghe, cổ vũ cho bạn.
- Rèn kỹ năng tự tin biểu diễn trước tập thể.
- Biết bình chọn, nêu ý kiến để chọn bạn “Bé ngoan” tiêu biểu.
- Trẻ hứng thú, vui vẻ khi tham gia liên hoan.
- Biết yêu quý, khen ngợi và khích lệ bạn.

2. Chuẩn bị

- Nhạc các bài hát trong chủ đề “Ngôi nhà gia đình ở” (loa, máy tính/điện thoại).
- Trang phục gọn gàng, một số phụ kiện múa (hoa, nơ, trống lắc...).
- Thẻ bông hoa/ sticker để bình chọn bé ngoan.
- Ghế ngồi cho khán giả và khu vực biểu diễn..

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Gây hứng thú</p> <p>- Cô cho trẻ hát và vận động theo một bài hát vui nhộn để tạo không khí.</p> <p>- Giới thiệu chương trình: “Hôm nay lớp mình tổ chức Liên hoan văn nghệ – Bình bầu bé ngoan để chào mừng một tuần học tập chăm ngoan”.</p> <p>2. Hoạt động 2. Liên hoan văn nghệ</p>	<p>- Trẻ thực hiện - Trẻ lắng nghe</p>

